

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN CẤP ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT CHỨNG KHOÁN CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC NIÊM YẾT CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.

BẢN CÁO BẠCH



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOÀNG LONG

*Giấy CNĐKKD số 1100414052 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Long An cấp
Đăng ký lần đầu ngày 14 tháng 02 năm 2007 (số cũ 5003000180)
Đăng ký thay đổi lần thứ 07, ngày 28 tháng 04 năm 2009*

NIÊM YẾT CỔ PHIẾU TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*(Đăng ký niêm yết số /ĐKNY do Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
cấp ngày tháng năm 2009)*

BẢN CÁO BẠCH NÀY SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP TẠI

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOÀNG LONG

Trụ sở: Toà nhà Hoàng Long, 68 Nguyễn Trung Trực, Thị trấn Bến Lức, Long An

Điện thoại: (072) 3872 848 – 3655339 – Fax: (072) 3655335

Website: www.hoanglonggroup.com

CÔNG TY TNHH MTV CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG SÀI GÒN THƯƠNG TÍN

Trụ sở: 278 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.8, Q.3, Tp.HCM

Điện thoại: (08) 62 686868 – Fax: (08) 62 555 957

Website: www.sbsc.com.vn

PHU TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Ông **Huỳnh Quang Tuấn**

Trưởng Ban Kiểm soát

Địa chỉ: Toà nhà Hoàng Long, 68 Nguyễn Trung Trực, Thị trấn Bến Lức, Long An

Điện thoại: (072) 3872 848 – 3655339



BẢN CÁO BẠCH

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOÀNG LONG

*Giấy CNĐKKD số 1100414052 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Long An cấp
Đăng ký lần đầu ngày 14 tháng 02 năm 2007 (số cũ 5003000180)
Đăng ký thay đổi lần thứ 07, ngày 28 tháng 04 năm 2009*

NIÊM YẾT CỔ PHIẾU TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Công ty cổ phần Tập đoàn Hoàng Long
Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá	10.000 đồng/cổ phần
Giá dự kiến niêm yết	30.000 đồng/cổ phiếu
Tổng số lượng niêm yết	28.768.711 cổ phiếu
Tổng giá trị niêm yết	287.687.110.000 đồng

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN

CÔNG TY KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN (A&C)

Đại diện pháp luật	Ông Võ Hùng Tiến – Chức vụ: Tổng Giám đốc
Địa chỉ	229 Đồng Khởi, P. Bến Nghé, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh
Điện thoại	(84.8) 38272295 – 38272296
Fax	(84.8) 38272298

CÔNG TY KIỂM TOÁN DTL

Đại diện pháp luật	Ông Đặng Xuân Cảnh – Chức vụ: Tổng Giám đốc
Địa chỉ	140 Nguyễn Văn Thủ, P. Dakao, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh
Điện thoại	(84.8) 38275026
Fax	(84.8) 38275027

TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY TNHH MTV CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG SÀI GÒN THƯƠNG TÍN

Đại diện pháp luật	Ông Nguyễn Hồ Nam – Chức vụ: Tổng Giám đốc
Trụ sở	278 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.8, Q.3, Tp.HCM
Điện thoại	(84.8) 62 686868
Fax	(84.8) 62 555 957



MỤC LỤC

I.	CÁC NHÂN TỐ RỦI RO	6
1.	Rủi ro kinh tế	6
2.	Rủi ro chính sách thuế.....	6
3.	Rủi ro đặc thù	6
4.	Rủi ro luật pháp	7
5.	Rủi ro khác	8
II.	NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH	8
1.	Tổ chức niêm yết.....	8
2.	Tổ chức tư vấn	8
III.	CÁC KHÁI NIỆM.....	9
IV.	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT.....	10
1.	Quá trình hình thành và phát triển	10
1.1	Lịch sử hình thành và phát triển	10
1.2	Giới thiệu về công ty	11
1.3	Cơ cấu tập đoàn Hoàng Long	13
2.	Cơ cấu tổ chức công ty	14
3.	Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty	15
4.	Cơ cấu cổ đông	17
5.	Danh sách Công ty mẹ và Công ty con của tổ chức đăng ký niêm yết:	19
6.	Hoạt động kinh doanh	23
6.1	Tình hình kinh doanh chung	23
6.2	Sản lượng sản phẩm/ giá trị dịch vụ qua các năm	24
6.2.1	Lĩnh vực kinh doanh thuốc lá	24
6.2.2	Lĩnh vực đầu tư xây dựng	25
6.2.3	Lĩnh vực khai thác khoáng sản	27
6.2.4	Lĩnh vực kinh doanh khác	27
6.3	Nguyên vật liệu	28
6.3.1	Nguồn nguyên vật liệu	28
6.3.1.1	Lĩnh vực thuốc lá	28
6.3.1.2	Lĩnh vực xây dựng	29
6.3.1.3	Lĩnh vực khai thác khoáng sản	29
6.3.2	Sự ổn định của các nguồn cung cấp này	30
6.3.3	Ảnh hưởng của giá cả nguyên vật liệu tới doanh thu, lợi nhuận	30
6.4	Chi phí sản xuất.....	30
6.4.1	Tình hình chi phí chung	30
6.4.2	Chi phí theo từng lĩnh vực.....	31
6.5	Trình độ công nghệ.....	33
6.6	Tình hình nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới	34
6.7	Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm/ dịch vụ	35
6.7.1	Hệ thống quản lý chất lượng đang áp dụng	35
6.7.2	Bộ phận kiểm tra chất lượng của Công ty	35
6.8	Hoạt động marketing	35
6.8.1	Sản phẩm và giá cả	35
6.8.2	Phân phối.....	37
6.8.3	Quảng bá thương hiệu.....	38
6.9	Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền	39
6.10	Các hợp đồng đang thực hiện và đã được ký kết	39
6.10.1	Lĩnh vực xây dựng	39
6.10.2	Lĩnh vực thuốc lá	40
6.10.3	Lĩnh vực khai thác khoáng sản	42
7.	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 2 năm gần nhất.....	42



BẢN CÁO BẠCH

7.1	Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong 2 năm gần nhất	42
7.2	Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2008 của công ty	43
8.	Vị thế công ty trong ngành	44
8.1	Vị thế của công ty trong ngành	44
8.2	Triển vọng phát triển của ngành	46
8.3	Định hướng phát triển của công ty	48
8.3.1	Lĩnh vực kinh doanh thuốc lá	48
8.3.2	Lĩnh vực đầu tư xây dựng, san lấp mặt bằng, thi công hạ tầng	48
8.3.3	Lĩnh vực khai thác khoáng sản	48
8.3.4	Các lĩnh vực khác	49
8.4	Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, và xu thế chung trên thế giới	49
9.	Chính sách đối với người lao động	49
9.1	Tình hình lao động	49
9.2	Chính sách đối với người lao động	50
10.	Chính sách cổ tức	52
11.	Tình hình hoạt động tài chính	52
11.1	Các chỉ tiêu cơ bản	52
11.1.1	Trích khấu hao TSCĐ	52
11.1.2	Mức lương bình quân	53
11.1.3	Thanh toán các khoản nợ đến hạn	53
11.1.4	Các khoản phải nộp theo luật định	53
11.1.5	Trích lập các quỹ theo luật định	53
11.1.6	Tổng dư nợ vay	53
11.1.7	Tình hình công nợ hiện nay	54
11.2	Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của công ty	55
12.	Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng	56
12.1	Hội đồng quản trị	57
12.2	Ban Tổng giám đốc	62
12.3	Ban kiểm soát	63
12.4	Kế toán trưởng	66
13.	Danh sách tài sản, nhà xưởng (đến 31/12/2008)	66
14.	Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức trong năm 2009 – 2010	67
	• Khu biệt thự nhà vườn An Thạnh	68
	• Cụm công nghiệp Hoàng Long 1	70
15.	Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức	73
16.	Các thông tin, tranh chấp kiện tụng liên quan đến Công ty	73
17.	Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty	73
V.	CHỨNG KHOÁN NIÊM YẾT	73
1.	Loại chứng khoán:	73
2.	Mệnh giá:	73
3.	Tổng số chứng khoán niêm yết :	73
4.	Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của Công ty	73
5.	Phương pháp tính giá	74
6.	Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:	76
7.	Các loại thuế liên quan	76
VI.	CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC NIÊM YẾT	78
1.	Tổ chức tư vấn	78
2.	Tổ chức kiểm toán	78
VII.	PHỤ LỤC	78



DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 1: Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ	17
Bảng 2: Danh sách cổ đông sáng lập	17
Bảng 3: Danh sách cổ đông chiến lược	18
Bảng 4: Cơ cấu cổ đông.....	18
Bảng 5: Danh sách các công ty con.....	19
Bảng 6: Doanh thu, lợi nhuận sau thuế.....	24
Bảng 7: Doanh thu lĩnh vực kinh doanh thuốc lá.....	24
Bảng 8: Doanh thu lĩnh vực đầu tư xây dựng.....	26
Bảng 9: Doanh thu lĩnh vực khai thác khoáng sản.....	27
Bảng 10: Doanh thu từ hoạt động taxi	28
Bảng 11: Danh sách nhà cung cấp hương liệu thuốc lá.....	29
Bảng 12: Danh sách nhà cung cấp vật liệu xây dựng.....	29
Bảng 13: Khoản mục chi phí	30
Bảng 14: Tỷ trọng chi phí trong lĩnh vực thuốc lá.....	31
Bảng 15: Tỷ trọng chi phí trong lĩnh vực xây dựng	32
Bảng 16: Tỷ trọng chi phí trong lĩnh vực khai thác khoáng sản	33
Bảng 17: Danh sách phương tiện vận tải, cơ giới	34
Bảng 18: Sản phẩm và giá bán của thuốc lá lá.....	36
Bảng 19: Sản phẩm và giá bán của thuốc lá gói.....	37
Bảng 20: Danh sách một số đại lý phân phối thuốc lá	37
Bảng 21: Hợp đồng kinh tế trong lĩnh vực thi công công trình	40
Bảng 22: Hợp đồng kinh tế trong lĩnh vực bán đất công nghiệp	40
Bảng 23: Hợp đồng kinh tế trong lĩnh vực bán thuốc lá gói	41
Bảng 24: Hợp đồng kinh tế trong lĩnh vực bán hương liệu.....	41
Bảng 25: Hợp đồng kinh tế trong lĩnh vực khai thác khoáng sản.....	42
Bảng 26: Chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh.....	42
Bảng 27: Tình hình lao động.....	50
Bảng 28: Trích khấu hao tài sản cố định.....	52
Bảng 29: Mức lương bình quân.....	53
Bảng 30: Số dư các quỹ cuối kỳ.....	53
Bảng 31: Tình hình nợ vay.....	53
Bảng 32: Các khoản phải thu.....	54
Bảng 33: Các khoản phải trả.....	54
Bảng 34: Các chỉ tiêu tài chính.....	55
Bảng 35: Danh sách Hội đồng quản trị.....	57
Bảng 36: Danh sách Ban Tổng Giám đốc.....	62
Bảng 37: Danh sách Ban Kiểm soát	63
Bảng 38: Danh sách tài sản, nhà xưởng.....	66
Bảng 39: Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận, cổ tức năm 2009 - 2010.....	67
Bảng 40: Dự trù kinh phí đầu tư dự án An Thạnh	68
Bảng 41: Dự trù doanh thu.....	69
Bảng 42: Dự trù lời lỗ	69
Bảng 43: Dòng tiền của dự án	70
Bảng 44: Dự trù kinh phí đầu tư Hoàng Long 1	71
Bảng 45: Dự trù doanh thu.....	71
Bảng 46: Dự trù lời lỗ	72

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro kinh tế

Năm 2008, nền kinh tế trong nước không những phải đối mặt với những diễn biến khó lường của kinh tế thế giới mà còn phải đối mặt với những khó khăn nội tại: lạm phát tăng mạnh trong những tháng đầu năm, thâm hụt cán cân thương mại cũng đạt mức kỷ lục (hơn 14% GDP), thị trường chứng khoán liên tục sụt giảm. Để giải quyết tình hình, với mục tiêu là ổn định nền kinh tế vĩ mô, tạo nền tảng cho tăng trưởng bền vững, Chính phủ đã điều chỉnh từ mục tiêu tăng trưởng cao sang mục tiêu kiềm chế lạm phát làm ưu tiên hàng đầu và duy trì ở mức hợp lý với 8 nhóm giải pháp. Đến những tháng cuối năm, Chính phủ đã đưa ra 5 nhóm giải pháp nhằm ngăn chặn đà suy giảm kinh tế, trong đó đặc biệt quan tâm đến nhóm giải pháp về chính sách tài khoá và chính sách tiền tệ theo hướng chặt chẽ, linh hoạt và hiệu quả để duy trì tốc độ tăng trưởng vừa ổn định kinh tế vĩ mô. Kết quả năm 2008, GDP đạt 6,23%; nhập siêu khổng lồ ở mức 17 tỷ USD, thấp hơn kế hoạch đề ra là 20 tỷ USD; thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tiếp tục đạt kết quả cao với tổng vốn đăng ký là 60,3 tỷ USD gấp 3,2 lần so với năm trước.

Diễn biến kinh tế từ lạm phát chuyển sang giảm phát chỉ diễn ra trong thời gian ngắn đã làm cho nền kinh tế chịu tác động kép, đối mặt với nhiều khó khăn hơn. Hoạt động sản xuất kinh doanh bị thu hẹp, hàng hoá ứ đọng, sức tiêu thụ giảm sút; hoạt động xuất khẩu gặp khó khăn; thị trường bất động sản trầm lắng; thị trường chứng khoán ảm đạm.

Như vậy, giá cổ phiếu của Hoàng Long sẽ bị tác động bởi các yếu tố kinh tế thế giới cũng như trong nước như chính sách tiền tệ, tình hình lạm phát, tốc độ tăng trưởng kinh tế.

2. Rủi ro chính sách thuế

Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp của KCN hiện nay đang được ưu đãi chỉ khoảng 7% trong vòng 15 năm. Đây là thời gian để các KCN thực hiện các chính sách điều tiết doanh số. Nếu chính sách thuế thay đổi trong trường hợp tăng thuế sẽ dẫn đến thay đổi doanh số và kế hoạch phát triển của KCN.

Chính sách ưu đãi thuế cho các doanh nghiệp di dời vào các KCN sẽ được điều chỉnh tùy theo chính sách phát triển của Chính phủ qua từng giai đoạn phát triển kinh tế xã hội của đất nước. Vì vậy, khi ưu đãi về thuế giảm, doanh nghiệp sẽ cân nhắc thận trọng hơn đối với quyết định ký kết hợp đồng thuê đất dài hạn, điều này làm ảnh hưởng không nhỏ đến doanh thu của các doanh nghiệp kinh doanh cho thuê KCN trong tương lai.

3. Rủi ro đặc thù

Ngoài rủi ro về thuế nêu trên, đặc thù ngành thuốc lá thường gặp khó khăn trong hiện trạng thuốc lá nhập lậu trốn thuế gia tăng, xuất hiện thuốc lá cấp thấp từ các nước giáp ranh như: Campuchia, Lào, Thái Lan có giá rẻ hơn nhiều so với sản phẩm cùng loại trong nước.



BẢN CÁO BẠCH

Bên cạnh đó, với việc tuyên truyền quảng bá tác hại của thuốc lá ngày càng mạnh mẽ và thường xuyên, cùng với những quy định về kiểm soát thuốc lá ngày càng chặt chẽ theo hướng hạn chế sử dụng thuốc lá; giá cả nguyên nhiên liệu biến động theo hướng ngày càng tăng làm ảnh hưởng đến sản xuất – kinh doanh.

Hơn thế nữa, tiến trình hội nhập đã tạo ra tác động cạnh tranh không nhỏ đối với các doanh nghiệp sản xuất thuốc lá trong nước. Tuy Nghị định số 76/2001/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2001 của Chính phủ về thực hiện độc quyền về sản xuất thuốc lá điều trong đó Tổng Công ty Thuốc lá Việt Nam giữ vai trò nòng cốt thực hiện chủ trương này nhưng các Công ty thuốc lá Việt Nam đang phải chịu sự cạnh tranh từ các hãng thuốc lá nước ngoài có thương hiệu mạnh, hoạt động lâu đời trên khắp thế giới dưới các hình thức liên doanh sản xuất thuốc lá tại Việt Nam hay các nguồn thuốc lá ngoại nhập lậu. Việc Việt Nam đã gia nhập WTO trong thời gian tới sẽ thúc đẩy hơn nữa sự xuất hiện của các tập đoàn thuốc lá tại Việt Nam. Do vậy, Công ty cũng chịu rủi ro về doanh số tiêu thụ sản phẩm một khi sản phẩm của Tổng Công ty Thuốc lá Việt Nam không tìm được chỗ đứng vững chắc trên thị trường nội địa.

4. Rủi ro luật pháp

Trong lĩnh vực xây dựng, tuy Luật Doanh nghiệp và Đầu tư vừa được ban hành nhưng vẫn chưa có những văn bản hướng dẫn cụ thể dẫn đến tâm trạng không an tâm của nhà đầu tư khi quyết định đầu tư kinh doanh tại các KCN. Song song đó là tính ổn định về pháp lý của các văn bản luật không cao trong khi đó nhà đầu tư khi thuê lại đất KCN thường chịu phương thức thanh toán một lần ngay từ thời gian đầu đăng ký hợp đồng.

Trong lĩnh vực thuốc lá, đây là mặt hàng không khuyến khích phát triển nhưng cũng không phải là mặt hàng cấm sản xuất kinh doanh. Nhà nước kiểm soát các nguồn cung cấp, quản lý sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu và tiêu thụ các sản phẩm thuốc lá. Sản xuất thuốc lá điều thuộc lĩnh vực đầu tư có điều kiện, hạn chế kinh doanh; đầu tư trang bị, mua sắm máy móc thiết bị, nguyên liệu, giấy cuốn điếu thuốc lá phải được quản lý chuyên ngành để kiểm soát chặt chẽ nhằm ngăn chặn đầu tư tràn lan làm tăng sản lượng thuốc lá điếu. Quản lý, tổ chức kinh doanh sản phẩm thuốc lá phải tập trung, thống nhất đầu mối thông qua doanh nghiệp nhà nước. Do đó, hoạt động kinh doanh thuốc lá bị chi phối và hạn chế phát triển theo các quy định luật pháp nhà nước.

Khi cổ phiếu được niêm yết, Công ty sẽ chịu chi phối bởi Luật chứng khoán và các quy định về thị trường chứng khoán. Hiện tại, hệ thống pháp luật về chứng khoán còn chưa chặt chẽ nên rủi ro liên quan đến giá cổ phiếu là rủi ro hệ thống. Tuy nhiên, Chính phủ luôn muốn duy trì phát triển ổn định trên thị trường chứng khoán nên rất thận trọng trong việc đưa ra các quy định về thị trường chứng khoán. Vì vậy, nhìn chung, khả năng rủi ro về luật pháp ở mức giới hạn và không nghiêm trọng.



BẢN CÁO BẠCH

5. Rủi ro khác

Các rủi ro khác là hiếm xảy ra, mang tính bất thường, ngoài tầm kiểm soát của Công ty, như: chiến tranh, hỏa hoạn, động đất ... Đây là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại lớn cho tài sản, con người và ảnh hưởng tiêu cực đến tình hình hoạt động của Công ty.

II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

1. Tổ chức niêm yết

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOÀNG LONG

Ông PHẠM PHÚC TOẠI	Chức vụ: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
Bà NGUYỄN PHƯỚC LONG	Chức vụ: Kế toán trưởng
Ông HUỖNH QUANG TUẤN	Chức vụ: Trưởng ban kiểm soát

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được thông tin, hoặc đã điều tra và thu thập một cách hợp lý.

2. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY TNHH MTV CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG SÀI GÒN THƯƠNG TÍN (SBS)

Ông NGUYỄN HỒ NAM	Chức vụ: Tổng Giám Đốc
-------------------	------------------------

Bản cáo bạch này là một phần của Hồ sơ đăng ký niêm yết cổ phiếu do Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín (SBS) tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng tư vấn niêm yết với Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Long.

Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Long cung cấp.



BẢN CÁO BẠCH

III. CÁC KHÁI NIỆM

Trong Bản cáo bạch này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

“Công ty”: Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Long được thành lập theo Giấy phép số 1100414052 của Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Tỉnh Long An, sau đây gọi tắt là Hoàng Long.

“Công ty Kiểm toán và Tư vấn A&C”: Công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Hoàng Long năm 2008.

“Công ty Kiểm toán DTL”: Công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Hoàng Long 6 tháng đầu năm 2009.

“Bản cáo bạch”: bản công bố thông tin của Công ty về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp thông tin cho công chúng đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư chứng khoán.

“Điều lệ”: Điều lệ của Hoàng Long đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

“Vốn điều lệ”: số vốn do tất cả cổ đông góp và được ghi vào Điều lệ của Hoàng Long.

“Cổ phần”: vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau.

“Cổ phiếu”: chứng chỉ do Hoàng Long phát hành xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của Hoàng Long. Cổ phiếu của Hoàng Long có thể có ghi tên và không ghi tên theo quy định của Điều lệ.

“Cổ đông”: tổ chức hoặc cá nhân sở hữu một hoặc một số cổ phần của Hoàng Long.

“Cổ tức”: số tiền hàng năm được trích từ lợi nhuận của Hoàng Long để trả cho mỗi cổ phần.

“Năm tài chính”: năm mươi hai tháng tính từ 00 giờ ngày 01 tháng 01 đến 24 giờ ngày 31 tháng 12 năm dương lịch hàng năm.

“Người có liên quan”: cá nhân hoặc tổ chức có quan hệ với nhau trong các trường hợp sau đây:

- Cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, vợ, chồng, con, con nuôi, anh, chị em ruột của cá nhân;
- Tổ chức mà trong đó có cá nhân là nhân viên, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc, chủ sở hữu trên mười phần trăm số cổ phiếu lưu hành có quyền biểu quyết;
- Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc, Phó Giám đốc hoặc Phó Tổng giám đốc và các chức danh quản lý khác của tổ chức đó;
- Người mà trong mối quan hệ với người khác trực tiếp, gián tiếp kiểm soát hoặc bị kiểm soát bởi người đó hoặc cùng với người đó chịu chung một sự kiểm soát;
- Công ty mẹ, công ty con;
- Quan hệ hợp đồng trong đó một người là đại diện cho người kia.

Ngoài ra, những từ, thuật ngữ khác (nếu có) sẽ được hiểu như quy định trong Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Các từ hoặc nhóm từ viết tắt trong Bản cáo bạch này có nội dung như sau:

TNHH : Trách nhiệm hữu hạn



BẢN CÁO BẠCH

DNNN	:	Doanh nghiệp nhà nước
XNK	:	Xuất nhập khẩu
TM & XD	:	Thương mại và Xây dựng
HĐQT	:	Hội đồng quản trị
BKS	:	Ban Kiểm soát
BTGD	:	Ban Tổng giám đốc
CBCNV	:	Cán bộ công nhân viên
Giấy CNĐKKD	:	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
ROA	:	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản
ROE	:	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu
CP	:	Cổ phiếu
KCN	:	Khu công nghiệp
CCN	:	Cụm công nghiệp

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

1. Quá trình hình thành và phát triển

1.1 Lịch sử hình thành và phát triển

Công ty TNHH XNK TM & XD Hoàng Long được thành lập tháng 10 năm 1999 có 30 nhân viên với chức năng chính là kinh doanh thuốc lá điếu nội địa, hương phụ liệu thuốc lá. Vốn điều lệ ban đầu là 1 tỷ đồng. Từ năm 2002, công ty đã có sự tăng trưởng nhanh chóng và trở thành một doanh nghiệp hàng đầu của tỉnh Long An. Đến năm 2007, trong xu thế phát triển chung và nhận thấy nhiều cơ hội trong xu thế hội nhập của đất nước, Công ty đã quyết định cổ phần hóa Công ty TNHH XNK TM & XD Hoàng Long thành Công ty Cổ phần Hoàng Long Long An theo Thông báo số 54/TB-ĐKKD ngày 15 tháng 02 năm 2007 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Long An về việc thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty TNHH XNK TM & XD Hoàng Long và cấp mới giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh Công ty Cổ phần Hoàng Long Long An số 5003000180 ngày 14 tháng 02 năm 2007. Đến ngày 17 tháng 04 năm 2008, Công ty chuyển tên thành Công ty cổ phần Tập đoàn Hoàng Long. Để đáp ứng cho nhu cầu hoạt động kinh doanh cũng như sản xuất của doanh nghiệp, Hoàng Long đã thực hiện tăng vốn từ 115.524.500.000 đồng lên 287.687.110.000 đồng bằng các hình thức sau:

- Căn cứ vào Biên bản bàn giao về việc chuyển đổi Công ty TNHH thành Công ty cổ phần được các thành viên sáng lập ký vào ngày 26 tháng 04 năm 2007: (i) bổ sung lợi nhuận giữ lại từ Công ty TNHH XNK – TM & XD Hoàng Long trong giai đoạn từ năm 2004 đến tháng 02 năm 2007 là 18.637.228.027 đồng; (ii) chênh lệch từ đánh giá lại tài sản cố định của Công ty TNHH XNK – TM & XD Hoàng Long là 2.084.412.274 đồng. Tài sản được đánh giá lại bao gồm: xe đào Solar, xe đào bánh xích, 3 xe đào Komatsu, 4 xe ủi, 2 sàlan, xe bang, 2 xe lu, 2 xáng cạp; (iii) căn cứ vào việc định giá tài sản của Công ty Cổ phần



BẢN CÁO BẠCH

Bất động sản Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín và Biên bản họp Hội đồng sáng lập số 95/CV-CTY/07 đã đồng ý cho ông Phạm Phúc Toại góp vốn bằng tài sản cố định với số tiền 123.808.036.217 đồng;

- Góp vốn từ người lao động và các cổ đông sáng lập là 6.314.503.482 đồng. Tất cả những người lao động đang công tác tại thời điểm chuyển sang cổ phần đều có quyền mua cổ phần của Hoàng Long theo quyết định của Hội đồng thành viên vào ngày 25 tháng 02 năm 2007.
- Phát hành cho đối tác chiến lược, bao gồm Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn (5.327.370.000 đồng), Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Dịch vụ Khang Thông (7.991.060.000 đồng) và đặc biệt là Quỹ Đầu tư BlackHorse (8.000.000.000 đồng).

Bên cạnh đó, Hoàng Long cũng phát triển một số mảng kinh doanh có hiệu quả kinh tế cao như kinh doanh hương liệu thuốc lá, vận tải đường thủy, khai thác khoáng sản. Công ty đã mở rộng hoạt động từ đầu tư – sản xuất – kinh doanh – xây dựng cho đến các hoạt động mang tính dịch vụ. Về nhân lực, đến nay công ty đã có trên 600 lao động trực tiếp, và gián tiếp tạo việc làm cho hơn 3.600 lao động khác. Hàng năm công ty, ban lãnh đạo và tập thể CB-CNV công ty đều nhận được nhiều giấy khen, bằng khen và nhiều phần thưởng cao quý của các cơ quan ban ngành trung ương và địa phương trao tặng vì những thành quả trong hoạt động kinh tế và những đóng góp tích cực trong hoạt động xã hội - từ thiện.

Công ty được điều hành bởi Tổng Giám Đốc, 2 Phó Tổng Giám Đốc và có 7 phòng ban, nhiều chi nhánh... Công ty ra đời trong điều kiện cạnh tranh của nền kinh tế thị trường phát triển đa dạng và năng động. Để tồn tại và phát triển, Ban Tổng giám đốc phải luôn nắm bắt các chủ trương đường lối chính sách, pháp luật của nhà nước, tìm hiểu tình hình thị trường. Chiến lược phát triển của Công ty là đa dạng hóa các ngành nghề đồng thời lựa chọn một số ngành nghề thích ứng tập trung đầu tư. Trên cơ sở phát huy những ngành nghề, mặt hàng chủ lực, công ty đầu tư thêm vốn, mở rộng ngành nghề hoạt động và đã đạt được những kết quả nhất định.

1.2 Giới thiệu về công ty

Tên công ty	:	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOÀNG LONG
Tên giao dịch	:	HOANG LONG Group
Tên viết tắt	:	HOANG LONG
Trụ sở chính	:	Toà nhà Hoàng Long, 68 Nguyễn Trung Trực, Thị trấn Bến Lức, Long An
Điện thoại	:	(072) 3872 848 – 3655 339
Fax	:	(072) 3655 335
E-mail	:	info@hoanglonggroup.com
Website	:	www.hoanglonggroup.com



BẢN CÁO BẠCH

Phạm vi hoạt động kinh doanh

Các lĩnh vực đã và đang hoạt động sản xuất kinh doanh của Hoàng Long được chia thành năm lĩnh vực chính như sau:

1) Lĩnh vực kinh doanh thuốc lá:

- Bán buôn thuốc lá điếu, nguyên phụ liệu, vật tư sản xuất thuốc lá; gia công, sơ chế nguyên phụ liệu phục vụ sản xuất thuốc lá; kinh doanh, chế biến nguyên phụ liệu, công nghệ hương liệu thuốc lá; cho thuê máy móc thiết bị phục vụ sản xuất thuốc lá.
- Kinh doanh nguyên phụ liệu vật tư ngành sản xuất thuốc lá, ngành in ấn, máy móc thiết bị các loại.
- In ấn, kinh doanh bao bì phục vụ sản xuất hàng hóa, sản xuất thuốc lá.

2) Lĩnh vực đầu tư xây dựng, san lấp mặt bằng, thi công hạ tầng

Kinh doanh sản xuất vật liệu xây dựng, gia công, khai thác đất, cát, đá sỏi.

- San lấp mặt bằng
- Xây dựng: nhà ở, giao thông, dân dụng, công nghiệp, thủy lợi; đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị và công nghiệp
- Mua bán: vật liệu xây dựng, cừ tràm
- Kinh doanh bất động sản với quyền sở hữu hoặc đi thuê; cho thuê nhà ở, công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị và công nghiệp; cho thuê và mướn kho bãi
- Thoát nước và xử lý nước thải; thi công, lắp đặt hệ thống cống thoát nước; mua, bán các loại vật tư, thiết bị ngành nước.
- Kinh doanh các loại hình dịch vụ hỗ trợ phát triển khu dân cư, khu đô thị.
- Tư vấn cho các doanh nghiệp về lập, triển khai dự án kinh doanh; lập dự án đầu tư, tư vấn đấu thầu, quản lý dự án; tư vấn xây dựng (trừ thiết kế, giám sát, khảo sát công trình)
- Kinh doanh xây dựng KCN và dân dụng.
- Cho thuê văn phòng, nhà xưởng, kho ngoại quan.
- Kinh doanh nhà nghỉ, du lịch, khu vui chơi giải trí.
- Kinh doanh kho bãi, vận chuyển.
- Kinh doanh xăng, dầu, khí đốt và các sản phẩm có liên quan

3) Lĩnh vực khai thác khoáng sản:

- Khai thác và kinh doanh nước phục vụ cho công nghiệp, tiêu dùng
- Khai thác và kinh doanh cát xây dựng, quặng sét, đá, sỏi (ngoài tỉnh) phục vụ xây dựng.

4) Lĩnh vực vận tải:

- Kinh doanh dịch vụ vận tải hành khách.
- Vận chuyển hàng hóa bằng đường thủy và đường bộ.



BẢN CÁO BẠCH

5) Các lĩnh vực khác:

- Hoạt động câu lạc bộ bóng đá, bóng chuyền, bóng bàn, cầu lông, quần vợt; mua bán, chuyển nhượng cầu thủ; mua bán dụng cụ thể thao.
- Sản xuất kinh doanh nước uống tinh khiết đóng chai, nước giải khát có ga, nước trái cây các loại, và rượu, bia.
- Xây dựng công trình thủy lợi .
- Kinh doanh xe ô tô, xe máy các loại.
- Kinh doanh chế biến thủy hải sản tươi sống và đông lạnh, nông lâm sản
- Quảng cáo bằng pano, áp phích, băng rôn
- Sản xuất giống thủy sản; nuôi trồng thủy sản nội địa; khai thác thủy sản nội địa
- Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản
- Buôn bán: thực phẩm, nông, lâm sản nguyên liệu, động vật sống (trừ động vật hoang dã, động vật quý hiếm cần được bảo vệ)

1.3 Cơ cấu tập đoàn Hoàng Long

Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Long là một tập đoàn lớn trên địa bàn tỉnh Long An và hoạt động trên nhiều lĩnh vực xây dựng, thương mại và sản xuất. Công ty đã quy tụ được nguồn nhân lực, công nhân lành nghề và được cơ cấu thành một tập đoàn với nhiều công ty thành viên trực thuộc thực hiện các hoạt động kinh doanh trong nhiều lĩnh vực khác nhau, bao gồm:

- Công ty Vận tải và Khai thác khoáng sản Hoàng Long
- Công ty Đầu tư phát triển hạ tầng Hoàng Long
- Công ty Công nghệ Thương mại Hoàng Long
- Công ty Cấp nước Hoàng Long
- Công ty Taxi Sài Gòn Hoàng Long
- Công ty Chế biến Thủy sản Hoàng Long
- Công ty cổ phần rượu bia Labeco



BẢN CÁO BẠCH

3. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty

Căn cứ những quy định của pháp luật cụ thể là (1) Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005 và (2) Điều lệ tổ chức và hoạt động được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua, Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Long có cơ cấu tổ chức như sau:

Đại hội đồng cổ đông: là cơ quan có thẩm quyền cao nhất, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn theo luật pháp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Hoàng Long.

Hội đồng quản trị: là cơ quan quản trị của Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông

Ban Kiểm soát: là cơ quan kiểm tra hoạt động tài chính; giám sát về việc chấp hành chế độ hạch toán, hoạt động của hệ thống kiểm tra và kiểm soát nội bộ Hoàng Long.

Tổng Giám đốc: là người có trách nhiệm quản lý và điều hành mọi hoạt động của Công ty theo đúng pháp luật Nhà nước, các quy định của ngành, điều lệ, quy chế, quy định của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Long ; song song đó là người tham mưu cho Hội đồng quản trị về mặt hoạch định các mục tiêu, chính sách. Giúp việc cho Tổng Giám đốc là Phó Tổng Giám đốc, kế toán trưởng và các bộ phận nghiệp vụ.

Bộ phận Tài chính - Kế toán: có chức năng đề xuất với Ban Tổng Giám đốc về công tác quản lý tài chính, kế toán, thống kê trong Công ty; đồng thời tiến hành lập, lưu trữ, kiểm tra, kiểm soát toàn bộ các hoạt động có liên quan đến lĩnh vực Tài chính - Kế toán theo quy định của pháp luật hiện hành. Bộ phận Tài chính - Kế toán có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ và công việc sau: tổ chức bộ máy kế toán, mở sổ sách kế toán, ghi chép phản ánh các nghiệp vụ kinh tế phát sinh kịp thời; lập và lưu trữ hồ sơ, đầy đủ, chính xác, trung thực vào sổ kế toán; lập các báo cáo tài chính và báo cáo thống kê theo quy định của Nhà nước; kiểm tra kế hoạch sản xuất kinh doanh; quản lý việc sử dụng các loại tài sản và cung cấp các số liệu, tài liệu cho việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

Phòng Kế hoạch hợp tác đầu tư: có chức năng tham gia tham mưu cho ban lãnh đạo công ty trong việc hoạch định các kế hoạch đầu tư, các dự án KCN, khu dân cư. Thực hiện phân tích và đề xuất tính khả thi của các dự án; tham gia các hoạt động quản lý kinh doanh của các dự án do công ty đầu tư. Tổ chức thực hiện, giám sát kỹ thuật trong quá trình triển khai các dự án, các chương trình, hoạt động kinh doanh theo kế hoạch Công ty đúng các quy định về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản của Nhà nước hiện hành. Bộ phận chuyên môn Kỹ thuật xây dựng có trách nhiệm quản lý công tác kỹ thuật xây dựng toàn Công ty; lập và triển khai các dự án đầu tư, các công tác xây dựng cơ bản, duy tu, bảo trì, bảo dưỡng theo đúng quy định của Nhà nước về xây dựng cơ bản và kế hoạch của Công ty; thu thập, cung cấp các thông số kỹ thuật



BẢN CÁO BẠCH

các dự án đã, đang và chuẩn bị đầu tư xây dựng của Công ty để phục vụ cho quá trình sản xuất, kinh doanh của Công ty.

Phòng Kỹ thuật – Công nghệ: là một bộ phận chuyên môn nghiệp vụ trong hệ thống tổ chức của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Long, có chức năng thiết kế nhãn mác cho các sản phẩm, xây dựng các quy trình công nghệ về hương liệu để cơ cấu vào các sản phẩm đã và đang sản xuất, cũng như trong tương lai. Đặc biệt, trong lĩnh vực thuốc lá, bộ phận kỹ thuật, công nghệ còn thực hiện xây dựng qui trình công nghệ phối chế hương liệu phục vụ sản xuất thuốc lá điếu, xây dựng tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm nhằm đảm bảo cung cấp nguồn nguyên vật liệu đầu vào đạt chuẩn cho các nhà máy sản xuất thuốc lá và đảm bảo chất lượng thuốc lá điếu đầu ra.

Phòng Thí nghiệm và Kiểm định: có chức năng thực hiện các hoạt động kiểm định, kiểm tra chất lượng sản phẩm thông qua kiểm tra nguyên vật liệu đầu vào, kiểm tra, giám sát quá trình sản xuất sản phẩm, và kiểm tra thành phẩm nhằm đảm bảo đạt chất lượng quy định của Công ty và những quy định vệ sinh thực phẩm của Bộ y tế Việt Nam.

Phòng Hành chính – Nhân sự: là một bộ phận nghiệp vụ của Công ty, có chức năng đề xuất, giúp việc cho Ban Tổng Giám đốc và hướng dẫn, tổ chức thực hiện, kiểm tra các công tác quản lý nhân sự; bảo hộ lao động, an toàn - vệ sinh lao động, an ninh trật tự và phòng cháy chữa cháy, quản trị hành chính – văn phòng. Nhiệm vụ của bộ phận Hành chính – Nhân sự là thực hiện công tác quản trị nhân sự; công tác về bảo hộ lao động, an toàn, vệ sinh lao động và phòng cháy chữa cháy và công tác quản trị hành chính – văn phòng.

Phòng Pháp chế: tham mưu, đề xuất hướng xử lý các vấn đề có sự tác động hữu quan đến mọi hoạt động của Công ty bằng cơ chế chính sách pháp luật hiện hành.

Phòng Bảo vệ: có nhiệm vụ chuyên trách kiểm tra, giám sát bảo vệ người và tài sản trên các địa bàn, mục tiêu ở các dự án, các công trình thi công, công trình đầu tư khu, cụm công nghiệp và dân cư đô thị của Công ty trên mọi địa bàn và khu vực.

Phòng kinh doanh xuất nhập khẩu: thực hiện mua bán và xuất nhập khẩu hương liệu, nguyên liệu, phụ liệu và thuốc lá điếu theo chỉ tiêu kế hoạch và nghị quyết của Công ty. Ngoài ra, tham gia các việc mua bán thương mại thuần túy khác. Bên cạnh đó, Phòng còn kết hợp với phòng Marketing thực hiện khảo sát thị trường sản phẩm mới.



BẢN CÁO BẠCH

4. Cơ cấu cổ đông

Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ của công ty (tính đến ngày 31/07/2009)

Bảng 1: Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ

Họ và tên	Giá trị nắm giữ (đồng)	Tỷ lệ nắm giữ (%)
Phạm Phúc Toại	74.006.580.000	25,72
Lê Ngọc Ánh	110.007.600.000	38,24
Tổng cộng	184.014.180.000	63,96

Nguồn: Công ty CP Tập đoàn Hoàng Long

Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ:

Bảng 2: Danh sách cổ đông sáng lập

Họ và tên	Địa chỉ	Giá trị nắm giữ (đồng)	Tỷ lệ nắm giữ (%)
Phạm Phúc Toại	149 Nguyễn Văn Cừ, Q.5, Tp HCM	57.537.420.000	20,00
Lê Thanh Năm	9/167 Ấp 3, TT Thủ Thừa, Huyện Thủ Thừa, Long An	250.000.000	0,09
Lê Đình Đông	Ấp Vàm, xã Thanh Phú, Bến Lức, Long An	350.000.000	0,12
Tổng cộng		58.137.420.000	20,21

Nguồn: Công ty CP Tập đoàn Hoàng Long

Công ty hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần từ ngày 14 tháng 02 năm 2007 theo Giấy đăng ký kinh doanh số 5003000180 nên theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, số lượng cổ phiếu của các cổ đông sáng lập nêu trên sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 3 năm kể từ ngày 14/02/2007.

Danh sách cổ đông chiến lược và tỷ lệ cổ phần nắm giữ:

Bảng 3: Danh sách cổ đông chiến lược

Công ty	Địa chỉ	Giá trị nắm giữ (đồng)	Tỷ lệ nắm giữ (%)
CTCP Xây dựng Thương mại Dịch vụ Khang Thông	67 Nguyễn Thị Minh Khai, P.Bến Thành, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh	7.991.060.000	2,78
Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn (CNS)	11/121 Lê Đức Thọ, P.17, Quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh	5.327.370.000	1,85
The Blackhorse Enhanced Vietnam Inc. (BEVI)	Groge Town, Grad Cayman, Cayman Islands	8.000.000.000	2,78
Tổng cộng		21.318.430.000	7,41

Nguồn: Công ty CP Tập đoàn Hoàng Long

Trong hợp đồng đối tác chiến lược với Hoàng Long, các đối tác chiến lược không có ràng buộc về thời gian nắm giữ cổ phiếu của Hoàng Long. Tuy nhiên, các đối tác chiến lược cam kết hỗ trợ và chia sẻ kinh nghiệm để phát triển và mở rộng kinh doanh.

Tỷ lệ nắm giữ cổ phần của các cổ đông tính đến thời điểm 31/07/2009

Bảng 4: Cơ cấu cổ đông

Cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ nắm giữ (%)
Cá nhân		
+ Trong nước	25.364.468	88,17
+ Nước ngoài	25.000	0,09
Tổ chức		
+ Trong nước	2.579.243	8,96
+ Nước ngoài	800.000	2,78
Tổng cộng	28.768.711	100%



BẢN CÁO BẠCH

5. Danh sách Công ty mẹ và Công ty con của tổ chức đăng ký niêm yết:

- **Danh sách Công ty mẹ của tổ chức niêm yết:** Không có

- **Danh sách Công ty con của tổ chức niêm yết:**

Bảng 5: Danh sách các công ty con

Sau khi phát hành thành công cho các đối tác chiến lược, để mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, Hoàng Long đã sử dụng thặng dư từ đợt phát hành này để đầu tư vào các công ty con như sau:

- Tên công ty/ xí nghiệp	Công ty TNHH MTV Taxi Sài Gòn Hoàng Long	
- Tên viết tắt	Sài Gòn Hoàng Long	
- Địa chỉ	281-283 An Dương Vương, P. 3, Q. 5, TP.HCM	
- Điện thoại	(08) 38 686868	
- Vốn điều lệ	30.000.000.000 đồng	
- Giấy CNĐKKD số	4104000651	
- Ngành nghề kinh doanh	Mua bán: Nguyên phụ liệu, vật tư, máy móc, thiết bị ngành in, vật liệu xây dựng, kim loại, hóa chất (trừ hóa chất độc hại mạnh), xe ô tô, xe gắn máy. San lấp mặt bằng. Xây dựng công trình giao thông dân dụng công nghiệp thủy lợi. Đầu tư xây dựng, kinh doanh kết cấu hạ tầng khu đô thị KCN. Kinh doanh bất động sản (trừ: dịch vụ môi giới, định giá, sàn giao dịch bất động sản) . Kinh doanh vận tải khách theo hợp đồng tuyến cố định, bằng taxi-xe buýt. Kinh doanh vận tải hàng bằng ô tô, đường thủy nội địa./.	
- Tỷ lệ sở hữu của Hoàng Long	100% vốn điều lệ	
	Năm 2007	Năm 2008
- Doanh thu thuần	13.451 triệu đồng	74.971 triệu đồng
- Giá vốn hàng bán	10.780 triệu đồng	56.784 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế	(1.112) triệu đồng	6.004 triệu đồng



BẢN CÁO BẠCH

- Tên công ty/ xí nghiệp	Công ty vận tải và khai thác khoáng sản Hoàng Long	
- Tên viết tắt	HL Trans	
- Địa chỉ	Áp 1, xã An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	
- Điện thoại	072.3631117	
- Vốn điều lệ	85.000.000.000 đồng	
- Giấy CNĐKKD số	5004000054	
- Ngành nghề kinh doanh	Kinh doanh VLXD , khai thác đất , cát , đá , sỏi , VCHH bằng đường thủy, bộ , đầu tư thi công công trình thủy lợi .	
- Tỷ lệ sở hữu của Hoàng Long	100% vốn điều lệ	
	Năm 2007	Năm 2008
- Doanh thu thuần	53.863 triệu đồng	53.693 triệu đồng
- Giá vốn hàng bán	40.994 triệu đồng	45.693 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế	8.472 triệu đồng	986 triệu đồng

- Tên công ty/ xí nghiệp	Công ty TNHH MTV Công nghệ và Thương mại Hoàng Long	
- Tên viết tắt	HL Trading	
- Địa chỉ	Tầng trệt, số 28-30-32 , QL1 , KP6 , Thị trấn Bến Lức, Long An	
- Điện thoại	072.3872848	
- Vốn điều lệ	30.000.000.000 đồng	
- Giấy CNĐKKD số	5004000051	
- Ngành nghề kinh doanh	Gia công sơ chế nguyên phụ liệu sản xuất thuốc lá, mua bán thuốc lá điều nội địa, cho thuê máy móc thiết bị sản xuất phục vụ sản xuất thuốc lá, kinh doanh nguyên phụ liệu, vật tư ngành in ấn, bao bì, kinh doanh kim loại, công nghệ hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh), kinh doanh xe ô tô, xe máy các loại.	
- Tỷ lệ sở hữu của Hoàng Long	100% vốn điều lệ	
	Năm 2007	Năm 2008
- Doanh thu thuần	38.012 triệu đồng	558.027 triệu đồng
- Giá vốn hàng bán	29.241 triệu đồng	511.705 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế	5.804 triệu đồng	29.970 triệu đồng



BẢN CÁO BẠCH

- Tên công ty/ xí nghiệp	Công ty TNHH MTV Cấp nước Hoàng Long	
- Tên viết tắt	HL Water	
- Địa chỉ	Khu dân cư Long Kim 2, thị trấn Bến Lức, tỉnh Long An	
- Điện thoại	072.3891947	
- Vốn điều lệ	30.000.000.000 đồng	
- Giấy CNĐKKD số	5004000050	
- Ngành nghề kinh doanh	Khai thác nước ngầm, cung cấp nước sạch cho dân cư và CN, sản xuất, kinh doanh nước uống tinh khiết đóng chai, rượu, bia, nước giải khát có gas, nước trái cây các loại .	
- Tỷ lệ sở hữu của Hoàng Long	100% vốn điều lệ	
	Năm 2007	Năm 2008
Doanh thu thuần	-	898 triệu đồng
Giá vốn hàng bán	-	800 triệu đồng
Lợi nhuận sau thuế	-	(199) triệu đồng

- Tên công ty/ xí nghiệp	Công ty TNHH MTV Đầu tư phát triển hạ tầng Hoàng Long	
- Tên viết tắt	HL Land	
- Địa chỉ	68 Nguyễn Trung Trực, Thị trấn Bến Lức, Tỉnh Long An	
- Điện thoại	072.3872848	
- Vốn điều lệ	120.000.000.000 đồng	
- Giấy CNĐKKD số	1100780556	
- Ngành nghề kinh doanh	Xây dựng nhà ở, xây dựng giao thông, dân dụng, kinh doanh bất động sản, cho thuê nhà ở, công trình hạ tầng kỹ thuật khu đô thị và công nghiệp, tư vấn cho các doanh nghiệp về việc lập và triển khai dự án kinh doanh.	
- Tỷ lệ sở hữu của Hoàng Long	100% vốn điều lệ	
	Năm 2007	Năm 2008
Doanh thu thuần	25.947 triệu đồng	36.909 triệu đồng
Giá vốn hàng bán	21.927 triệu đồng	35.394 triệu đồng
Lợi nhuận sau thuế	2.041 triệu đồng	(1.234) triệu đồng



BẢN CÁO BẠCH

- Tên công ty/ xí nghiệp	Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản Hoàng Long
- Tên viết tắt	HOANGLONG FISH
- Địa chỉ	Ấp 3, thị trấn Tràm Chim, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp
- Vốn điều lệ	100.000.000.000 đồng
- Giấy chứng nhận đầu tư số	511041000007
- Ngành nghề kinh doanh	Chế biến bảo quản thủy hải và các sản phẩm từ thủy sản, khai thác nuôi trồng thủy sản nội địa, mua bán thực phẩm, mua bán nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ động vật hoang dã, động vật quý hiếm theo quy định của pháp luật cần được bảo vệ). Sản xuất; mua bán thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản; nông sản nguyên liệu (đậu nành, đậu xanh, bắp, khoai mì,...); Sản xuất giống thủy sản.
- Tỷ lệ sở hữu của Hoàng Long	100% vốn điều lệ



BẢN CÁO BẠCH

- Tên công ty/ xí nghiệp	Công ty Cổ phần Rượu Bia Labeco
- Tên viết tắt	LABECO
- Địa chỉ	Khu công nghiệp Hoàng Long 1, xã Thanh Phú, huyện Bến Lức, tỉnh Long An
- Vốn điều lệ	5.000.000.000 đồng
- Giấy CNĐKKD số	5003000287
- Ngành nghề kinh doanh	Sản xuất rượu vang, sản xuất kinh doanh nước uống tinh khiết đóng chai, rượu, bia, nước giải khát có gas, nước trái cây các loại
- Tỷ lệ sở hữu của Hoàng Long	80% vốn điều lệ

Đến cuối năm 2008, một số Công ty con của Hoàng Long như Công ty Đầu tư phát triển hạ tầng Hoàng Long, Công ty Chế biến hải sản Hoàng Long, Công ty Nuôi trồng hải sản Hoàng Long, Công ty Rượu Bia Labeco đang trong quá trình đầu tư xây dựng cơ bản, thử nghiệm sản xuất, vận hành nên các công ty trên chưa có doanh thu.

Ngày 23/02/2009 Công ty TNHH MTV Xây dựng Hoàng Long đã sáp nhập vào Công ty TNHH MTV Đầu tư & Phát triển Hạ tầng Hoàng Long. Ngày 09/07/2008 Công ty TNHH MTV Nuôi trồng hải sản Hoàng Long và Công ty TNHH MTV Chế biến hải sản Hoàng Long hợp nhất lại thành Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy Sản Hoàng Long. Tính đến thời điểm 30/06/2009, Hoàng Long chỉ còn lại 7 công ty con. Việc hợp nhất, sáp nhập nhằm mục đích tinh gọn cơ cấu, không làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các công ty con.

6. Hoạt động kinh doanh

6.1 Tình hình kinh doanh chung

Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Long thực hiện hoạt động kinh doanh đa lĩnh vực, trên cơ sở kế thừa các hoạt động kinh doanh truyền thống và phát triển một số các hoạt động kinh doanh mới sau khi chuyển đổi sang mô hình công ty cổ phần. Hiện tại, các lĩnh vực kinh doanh chính của Hoàng Long như sau:

- Lĩnh vực kinh doanh thuốc lá
- Lĩnh vực đầu tư xây dựng, san lấp mặt bằng, thi công hạ tầng
- Lĩnh vực khai thác khoáng sản (cát)
- Các lĩnh vực khác như vận tải, nước uống tinh khiết, rượu, kinh doanh xe ô tô, xe máy, taxi.



BẢN CÁO BẠCH

Kết quả hoạt động kinh doanh chung trong 2 năm cho thấy mức tăng trưởng lợi nhuận sau thuế của Hoàng Long tăng qua các năm và đặc biệt tăng nhanh vào năm 2007 lên 112.673 triệu đồng, đạt mức tăng 629,09% so với năm 2006.

Bảng 6: Doanh thu, lợi nhuận sau thuế

Đvt: triệu đồng

Năm	2006	2007	2008	6 tháng 2009
Doanh thu thuần	616.291	874.662	827.423	425.233
Lợi nhuận sau thuế	15.454	112.673	95.289	26.845

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2006, hợp nhất kiểm toán 2007, 2008 và 6 tháng năm 2009

Trong năm 2007, Hoàng Long đã đưa vào kinh doanh khu dân cư Long Kim 2 và khu công nghiệp Long Cang Long Định nên đã mang lại doanh thu lớn cho công ty. Bên cạnh đó, giá vốn để đầu tư vào Long Kim 2 và Long Cang Long Định thấp (chiếm khoảng 30% doanh thu đối với Long Kim 2 và chiếm khoảng 50% doanh thu đối với khu công nghiệp Long Cang Long Định) vì vậy đã mang lại sự biến động lớn về lợi nhuận sau thuế của công ty.

Năm 2008, hoạt động chuyển quyền sử dụng đất không mang lại nhiều doanh thu cho Hoàng Long do Hoàng Long đang triển khai xây dựng trong các khu công nghiệp mới, khu công nghiệp và khu dân cư đã chuyển quyền gần hết diện tích. Hoạt động mang lại nhiều doanh thu cho Hoàng Long trong năm 2008 chính là mảng kinh doanh thuốc lá. Do đây là mảng có giá vốn hàng bán lớn do nguyên vật liệu và hương liệu đều phải mua, chính điều đó làm cho lợi nhuận sau thuế của Hoàng Long cũng giảm theo.

Doanh thu 6 tháng đầu năm 2009 của Công ty đạt 425.233 triệu đồng tăng 19,5% so với doanh thu 355.204 triệu đồng cùng kỳ năm 2008. Lợi nhuận sau thuế 6 tháng đạt 26.845 triệu đồng tăng 276% so với cùng kỳ năm 2008 (6 tháng năm 2008 lợi nhuận sau thuế đạt 7.141 triệu đồng).

6.2 Sản lượng sản phẩm/ giá trị dịch vụ qua các năm

6.2.1 Lĩnh vực kinh doanh thuốc lá

Hoàng Long thực hiện sản xuất kinh doanh thuốc lá điều, sơ chế nguyên phụ liệu phục vụ sản xuất thuốc lá, in ấn và kinh doanh bao bì phục vụ sản xuất thuốc lá. Hiện tại Hoàng Long có 5 mặt hàng thuốc lá gói (gồm có Bastion đỏ, Bastion trắng, Bastion tím, Donagol, Cửu Long Vàng), phân phối khắp các tỉnh miền Tây thông qua một hệ thống các cơ sở phân phối.

Bảng 7: Doanh thu lĩnh vực kinh doanh thuốc lá

Đvt: triệu đồng

Stt	Nội dung	Năm 2006		Năm 2007		Năm 2008	
		Doanh thu	Tỷ trọng	Doanh thu	Tỷ trọng	Doanh thu	Tỷ trọng



BẢN CÁO BẠCH

						thu	
1	Bán thuốc lá gói	368.472	99,22%	401.722	79,29%	440.648	78,97%
2	Bán thuốc lá lá	2.311	0,62%	89.410	17,65%	105.230	18,86%
3	Bán chỉ kiếng xé	572	0,16%	381	0,08%	277	0,05%
4	Bán hương liệu	-	-	14.445	2,85%	11.277	2,02%
5	Vận chuyển thuốc lá	-	-	673	0,13%	593	0,10%
Tổng cộng		371.355	100%	506.631	100%	558.026	100%

Nguồn: Công ty CP Tập đoàn Hoàng Long

Về mặt hàng thuốc lá điếu, công ty phân phối sản phẩm cho toàn bộ các tỉnh miền Tây thông qua 40 đại lý là các doanh nghiệp và cơ sở nhỏ. Với 32 mặt hàng và đơn giá linh hoạt phục vụ đầy đủ các nhu cầu của người dân các tỉnh miền Tây.

Về mặt hàng thuốc lá lá, năm vừa qua, Hoàng Long cung cấp 27 loại mặt hàng thuốc lá lá với đơn giá cũng khá đa dạng từ 17.850 đến 55.750 đồng/gói cho hai doanh nghiệp sản xuất là công ty TNHH một thành viên Thuốc lá An Giang và công ty TNHH một thành viên Thuốc lá Long An. Trị giá kinh doanh mặt hàng thuốc lá lá đã đạt trên 105 tỷ trong năm 2008.

Về mảng hương liệu thuốc lá, Hoàng Long là một trong những doanh nghiệp hàng đầu cung cấp hương liệu thuốc lá cho các công ty thuốc lá ở các tỉnh miền Tây với doanh thu đem lại cho Công ty là trên 11 tỷ đồng trong năm 2008.

Ngoài ra, Hoàng Long còn cung cấp mặt hàng chỉ kiếng xé cho khoảng 5 doanh nghiệp sản xuất thuốc lá tại các tỉnh miền Tây với trị giá kinh doanh đạt khoảng 277 triệu đồng trong năm 2008.

6.2.2 Lĩnh vực đầu tư xây dựng

Các hoạt động về xây dựng của Hoàng Long được thực hiện rộng khắp từ TP.HCM về các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long nhưng năm 2008 chủ yếu thực hiện thi công trên địa bàn tỉnh Long An, bao gồm các hoạt động sau:

- Xây dựng công trình nhà ở
- Xây dựng công trình giao thông
- Kinh doanh bất động sản (đất công nghiệp, đất dân cư)
- San lấp mặt bằng
- Mua bán vật liệu xây dựng

Thi công công trình



BẢN CÁO BẠCH

Các công trình lớn công ty đã tham gia xây dựng hạ tầng trong năm 2006 - 2008 bao gồm

1. Công trình đường Long Cang – Long Định
2. Khu dân cư Nam Trung Tâm Hành Chánh
3. Khu dân cư đô thị Hành Chánh Tỉnh Long An
4. Khu dân cư Lương Bình
5. Công ty Tấn Hưng
6. Công ty Thái Dương
7. Công ty Thành Phát
8. Hành Mỹ
9. Hàm Gia Miệng
10. Khu dân cư và KCN Thạnh Đức
11. Cụm công nghiệp Long Cang - Long Định
12. Khu tái định cư An Thạnh
13. Khu tái định cư F6 Đồng Tâm

Kinh doanh bất động sản

Các KCN, dân cư đã và đang thực hiện

1. Khu dân cư Long Kim 2
2. Khu biệt thự nhà vườn An Thạnh
3. KCN Long Cang - Long Định

Kết quả hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực xây dựng 2 năm gần nhất được thể hiện trong bảng sau:

Bảng 8: Doanh thu lĩnh vực đầu tư xây dựng

Đvt: triệu đồng

Stt	Nội dung	Năm 2006		Năm 2007		Năm 2008	
		Doanh thu	Tỷ trọng	Doanh thu	Tỷ trọng	Doanh thu	Tỷ trọng
1	Thi công công trình	70.102	72,14%	43.241	13,67%	24.561	17,64%
2	Chuyển quyền sử dụng đất	27.001	27,79%	273.054	86,30%	114.623	82,32%
3	Gia công cạp cát	74	0,07%	91	0,03%	56	0,04%
Tổng cộng		97.177	100%	316.386	100%	139.240	100%

Nguồn: Công ty CP Tập đoàn Hoàng Long



BẢN CÁO BẠCH

Trong lĩnh vực xây dựng, 2 hoạt động chính mang lại nguồn thu lớn cho Hoàng Long đó là việc thi công công trình và chuyển quyền sử dụng đất (đất công nghiệp và dân cư).

Hoạt động chuyển quyền sử dụng đất tăng mạnh trong năm 2007 là do các dự án Khu dân cư Long Kim 2 và Khu Công nghiệp Long Cang Long Định đi vào kinh doanh trong thời điểm thị trường bất động sản tăng trưởng nóng. Đồng thời, tận dụng thời điểm giá bất động sản tăng cao, Công ty đã tiến hành bán ra 50% quỹ đất trong năm 2007. Cuối năm 2007, đầu năm 2008 do khủng hoảng thị trường tài chính và bất động sản đã khiến cho việc tiêu thụ sản phẩm của Hoàng Long gặp khó khăn nên doanh thu đã giảm đi đáng kể.

Mảng thi công công trình: năm 2008, hợp đồng thi công công trình đã ký kết không nhiều so với năm 2007 nên doanh thu từ hoạt động này giảm trong năm 2008.

6.2.3 Lĩnh vực khai thác khoáng sản

- Khai thác và kinh doanh cát xây dựng, quặng sét phục vụ xây dựng
- Khai thác nước ngầm

Bảng 9: Doanh thu lĩnh vực khai thác khoáng sản

Đvt: triệu đồng

Stt	Nội dung	Năm 2006	Năm 2007	Năm 2008
1	Khai thác cát	25.699	38.561	54.366
2	Khai thác nước ngầm	-	-	898
Tổng cộng		25.699	38.561	55.264

Nguồn: Công ty CP Tập đoàn Hoàng Long

Hoàng Long thực hiện khai thác mỏ cát, hàm đất để bán cho các đối tác. Ngoài ra, Hoàng Long thực hiện đầu tư vào khai thác nước ngầm cung cấp nước sạch cho khu dân cư và KCN.

Trong năm 2006, do sự cố sập hầm khiến cho Công ty không thể khai thác đất đen, bên cạnh đó sản phẩm cát được khai thác trong năm đã được công ty chuyển sang làm nguyên liệu phục vụ hoạt động xây dựng hoặc bán cho khách hàng có nhu cầu.

6.2.4 Lĩnh vực kinh doanh khác

Để đáp ứng nhu cầu di chuyển của người dân, đặc biệt là nhu cầu rất lớn từ thành phố Hồ Chí Minh, Hoàng Long đã đưa vào hoạt động taxi với thương hiệu taxi Sài Gòn Hoàng Long vào đầu tháng 08 năm 2007 với trên 300 đầu xe hiệu Toyota Vios và xe 7 chỗ Toyota Innova model 2007. Ngoài ra, Hoàng Long còn đưa ra loại hình taxi VIP thuê tháng với dòng xe mới Mercedes C180 Sport model 2007.

***Bảng 10: Doanh thu từ hoạt động taxi****Đvt: triệu đồng*

Stt	Nội dung	Năm 2006	Năm 2007	Năm 2008
1	Taxi	-	13.184	74.971
2	Cho thuê văn phòng	-	8,7	12
Tổng cộng			13.192,7	74.983

Nguồn: Công ty CP Tập đoàn Hoàng Long

6.3 Nguyên vật liệu

6.3.1 Nguồn nguyên vật liệu

6.3.1.1 Lĩnh vực thuốc lá

Nguyên vật liệu dùng để sản xuất thuốc lá được nhập khẩu từ các đại lý nhập khẩu ủy quyền trong nước và nước ngoài. Nguyên vật liệu chính dùng cho sản xuất thuốc lá bao gồm lá và hương liệu thuốc lá. Lá thuốc được nhập từ Trung Quốc thông qua các công ty sản xuất thuốc lá. Hương liệu thuốc lá do Hoàng Long nhập khẩu từ Pháp và Mỹ. Một ưu điểm của Hoàng Long là công ty được ưu tiên về ủy thác quota nhập khẩu nguyên vật liệu sản xuất thuốc lá do công ty có các nhãn hiệu chiếm lĩnh thị trường các tỉnh miền Tây Nam Bộ. Các công ty thuốc lá có quota nhập khẩu nguyên vật liệu thường phải phối hợp sản xuất với Hoàng Long và sản phẩm là do Hoàng Long bao tiêu thông qua hệ thống phân phối rộng rãi và các nhãn hiệu đã được khách hàng biết đến nhiều. Chính vì vậy, đối với nguồn nguyên vật liệu trong hoạt động sản xuất thuốc lá, Hoàng Long hoàn toàn có khả năng chủ động trong việc kiểm nguồn cung cấp và đủ quota cho sản xuất kinh doanh.

Nhà cung cấp hương liệu chính phục vụ cho phối chế hương liệu thuốc lá là nhà cung cấp Robertet (Pháp). Đây là nhà cung cấp hương liệu nổi tiếng trên thế giới và chính thức cung cấp cho Hoàng Long trong vòng hơn 10 năm qua, do đó, mối quan hệ hợp tác là rất vững chắc.

Bảng 11: Danh sách nhà cung cấp hương liệu thuốc lá

Stt	Tên nhà cung cấp	Địa chỉ
1	Công ty Hương Vàng Anh	Thành phố Hồ Chí Minh
2	Cơ sở Ngọc Ánh	Bến Lức, Long An
3	Robertet	Pháp

Nguồn: Công ty CP Tập đoàn Hoàng Long

6.3.1.2 Lĩnh vực xây dựng

Trong hoạt động xây dựng, Hoàng Long thực hiện một quy trình bao gồm: lập dự án đầu tư, xin chủ trương giao đất hoặc mua đất và giao cho các công ty thành viên thi công để chủ động nguồn vật liệu tự có để san lấp mặt bằng và thi công hạ tầng. Chính vì vậy, nguồn nguyên vật liệu chủ yếu cần có cho hoạt động xây dựng như cát, đá, đất, công ty đều có thể chủ động từ hoạt động khai thác của công ty. Đối với nguồn cung cấp xi măng và thép, Hoàng Long phải thực hiện mua ngoài từ các nhà cung cấp, nguồn cung cấp cũng rất ổn định và được nhận một mức giá khá cạnh tranh (giảm giá xấp xỉ 5% so với mặt bằng giá chung trên thị trường) đồng thời không cần phải tốn chi phí vận chuyển.

Bảng 12: Danh sách nhà cung cấp vật liệu xây dựng

Stt	Nguyên vật liệu	Nhà cung cấp
1	Cát xây dựng	Tự túc
2	Đá xây dựng	Tự túc
3	Xi măng	Phúc Sơn, Holcim, Hà Tiên 2
4	Thép xây dựng	Thép miền Nam, thép Pomina

Nguồn: Công ty CP Tập đoàn Hoàng Long

6.3.1.3 Lĩnh vực khai thác khoáng sản

Trong hoạt động khai thác khoáng sản bao gồm khai thác cát xây dựng và khai thác nước, nguồn nguyên liệu chính cần thiết cho hoạt động đó là dầu chạy máy và đây là nguồn nguyên vật liệu không khan hiếm đối với công ty.



BẢN CÁO BẠCH

6.3.2 Sự ổn định của các nguồn cung cấp này

Trong lĩnh vực kinh doanh thuốc lá, Hoàng Long đã có thâm niên hoạt động nên có mối liên hệ tốt với các đại lý ủy quyền, đặc biệt là đối với Robertet. Hoàng Long đã ký Hợp đồng cung cấp nguyên liệu lâu dài với nhà cung cấp này.

Trong lĩnh vực xây dựng và khoáng sản: Hoàng Long đang sở hữu mỏ cát ở Vĩnh Long và Cầm-pu chia. Ngoài ra, Hoàng Long là đối tác lâu năm với các nhà cung cấp xi-măng, sắt thép nên chẳng những hưởng được mức giá cạnh tranh mà còn có thể chủ động được nguồn cung cấp vật liệu trong xây dựng.

6.3.3 Ảnh hưởng của giá cả nguyên vật liệu tới doanh thu, lợi nhuận

Đối với lĩnh vực đầu tư xây dựng, Công ty chủ yếu thực hiện san lấp mặt bằng nên tỷ trọng nguyên vật liệu xây dựng chiếm tỷ lệ thấp trong thành phần giá vốn.

Từ đầu năm 2008 đến nay, giá cả nguyên vật liệu xây dựng như sắt, thép, cát, đá, xi măng... có nhiều biến động lớn do ảnh hưởng của thị trường bất động sản và giá cả thế giới. Tuy nhiên, biến động giá nguyên vật liệu không ảnh hưởng lớn đến kết quả hoạt động kinh doanh của Hoàng Long.

6.4 Chi phí sản xuất

6.4.1 Tình hình chi phí chung

Tỷ trọng các khoản mục chi phí của Công ty so với doanh thu thuần cung cấp hàng hóa và dịch vụ theo bảng sau:

Bảng 13: Khoản mục chi phí

Đơn vị: triệu đồng

Yếu tố chi phí	Năm 2006		Năm 2007		Năm 2008		6 tháng 2009	
	Giá trị	% DT	Giá trị	% DT	Giá trị	% DT	Giá trị	% DT
Giá vốn hàng bán	571.489	92,7%	666.783	76,2%	721.812	87,23%	360.928	84,88%
Chi phí bán hàng	5.795	0,9%	3.184	0,4%	4.097	0,49%	1.486	0,35%
Chi phí tài chính	6.765	1,1%	10.479	1,2%	17.379	2,1%	7.724	1,82%
Chi phí quản lý DN	10.416	1,7%	19.669	2,2%	40.060	4,84%	19.735	4,64%
Tổng	594.465	96,4%	700.115	80,0%	783.348	94,66%	389.873	91,69%

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2006, hợp nhất năm 2007, năm 2008, 6 tháng năm 2009

- Giá vốn hàng bán: tỷ trọng giá vốn hàng bán trong tổng doanh thu chiếm tỷ trọng khá cao qua các năm. năm 2008, tỷ trọng này tăng so với năm 2007 là do hoạt động kinh doanh



BẢN CÁO BẠCH

thuốc lá mang lại nhiều doanh thu hơn so với các mảng khác, đặc biệt là mảng chuyển quyền sử dụng đất. Mảng thuốc lá là mảng có tỷ trọng giá vốn hàng bán cao trong tổng doanh thu do Hoàng Long phải nhập hương liệu và nguyên liệu.

- Chi phí bán hàng: giữ một tỷ lệ nhỏ trong tổng doanh thu và đang có xu hướng giảm dần qua các năm.
- Chi phí tài chính: chủ yếu là chi phí lãi vay. Năm 2008 lãi suất cơ bản tăng lên 14%/năm sau đó giảm còn 8,5%/năm vào cuối năm làm cho chi phí tài chính của công ty tăng lên đáng kể (các khoản vay của công ty phải chịu lãi suất lên đến 18-21%/năm). Năm 2009, mặc dù lãi suất cơ bản đã giảm xuống còn 7%/năm và được chính phủ hỗ trợ lãi suất 4%, nhưng do dư nợ vay của Hoàng Long tăng mạnh (đến thời điểm 30/06/2009 tổng dư nợ vay ngắn hạn và dài hạn là 142.863,7 triệu đồng tăng gần gấp đôi so với cuối năm 2008 là 75.665 triệu đồng) nên chi phí tài chính cũng còn khá cao, chiếm 1,82% trên doanh thu.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp: khi chuyển sang hoạt động theo hình thức cổ phần, Hoàng Long đã không ngừng mở rộng và phát triển loại hình hoạt động nên chi phí quản lý doanh nghiệp đã tăng.
- Nhìn chung, 6 tháng đầu năm 2009 tỷ trọng các chi phí trên doanh thu đã giảm hơn so với năm 2009 nhờ Công ty quản lý chi phí tốt hơn.

6.4.2 Chi phí theo từng lĩnh vực

6.4.2.1. Lĩnh vực thuốc lá

Các chi phí bao gồm:

- a. Chi phí mua hàng hóa thành phẩm hoặc nguyên liệu.
- b. Chi phí vận chuyển hàng hóa, nguyên liệu.
- c. Chi phí bán hàng gồm lương nhân viên bán hàng, quảng cáo sản phẩm, dịch vụ mua ngoài.
- d. Chi phí quản lý doanh nghiệp.

Tỷ trọng của các loại chi phí trên được thể hiện trong bảng sau:

Bảng 14: Tỷ trọng chi phí trong lĩnh vực thuốc lá

Stt	Loại chi phí	Tỷ trọng
1	Chi phí mua hàng hóa thành phẩm hoặc nguyên liệu	70 – 85%
2	Chi phí vận chuyển hàng hóa, nguyên liệu	1 – 5%
3	Chi phí bán hàng: + Lương nhân viên bán hàng + Quảng cáo sản phẩm + Dịch vụ mua ngoài	1.5 – 5%
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	2 – 5%

Nguồn: Công ty CP Tập đoàn Hoàng Long



BẢN CÁO BẠCH

Lĩnh vực xây dựng

Các chi phí chung bao gồm:

- a. Chi phí nguyên vật liệu như cát, đá, đất.
- b. Chi phí nhân công trực tiếp.
- c. Chi phí khác gồm: Lương nhân viên, khấu hao máy móc thiết bị, dịch vụ mua ngoài và các chi phí quản lý khác.

Bảng 15: Tỷ trọng chi phí trong lĩnh vực xây dựng

Stt	Loại chi phí	Tỷ trọng
1	Chi phí nguyên vật liệu	55 – 75%
2	Chi phí nhân công trực tiếp	2 – 12%
3	Chi phí chung: + Lương nhân viên + Khấu hao máy móc thiết bị + Dịch vụ mua ngoài + Các chi phí quản lý	3 – 13%

Nguồn: Công ty CP Tập đoàn Hoàng Long

Chi phí sản xuất đặc trưng bao gồm các hạng mục như sau:

- a. Chuẩn bị đất xây dựng: tùy thuộc vào tình trạng khu đất đầu tư mà có mức chi phí cho việc chuẩn bị khác nhau.
- b. Hệ thống giao thông: là chi phí thực hiện thi công mặt đường, vỉa hè với đơn giá cũng phụ thuộc vào chất lượng yêu cầu.
- c. Hệ thống cấp điện: bao gồm chi phí thực hiện thi công hệ thống cung cấp điện cho các công trình.
- d. Hệ thống cấp nước: chi phí đầu tư vào các mạng lưới cấp nước, hòng chữa cháy và trạm cấp nước.
- e. Hệ thống thoát nước mưa, thoát nước bản
- f. Cây xanh: bao gồm trồng các loại cây bóng mát và bãi cỏ, bồn hoa
- g. Rác – vệ sinh môi trường
- h. Các chi phí khác: bao gồm đền bù, giải tỏa, chi phí chuyển quyền sử dụng đất, tư vấn thiết kế, quản lý dự án, dự phòng chiếm tỷ trọng khá cao trong hạng mục các chi phí đầu tư



BẢN CÁO BẠCH

6.4.2.2. Lĩnh vực khai thác khoáng sản

Bảng 16: Tỷ trọng chi phí trong lĩnh vực khai thác khoáng sản

Stt	Loại chi phí	Tỷ trọng
1	Chi phí quyền khai thác	2 – 10%
2	Chi phí nhiên liệu	5 – 25%
3	Chi phí khấu hao	2 – 20%
4	Chi phí nhân công	3 – 15%
5	Chi phí quản lý	2 – 12%
6	Chi phí sửa chữa phương tiện	3 – 18%

Nguồn: Công ty CP Tập đoàn Hoàng Long

6.5 Trình độ công nghệ

Hoàng Long là một doanh nghiệp được phát triển từ nền tảng sản xuất và kinh doanh thuốc lá, với sự gắn bó trong lĩnh vực thuốc lá từ những ngày còn là một cơ sở sản xuất nhỏ, Hoàng Long đã tích lũy được rất nhiều kinh nghiệm quý báu, đặc biệt là bí quyết công nghệ phối chế hương liệu thuốc lá làm đầu vào cung cấp cho các nhà máy sản xuất thuốc lá tại Việt Nam. Có thể nói, Hoàng Long tự tin vì nắm bắt được bí quyết phối chế hương liệu thuốc lá và là nhà cung cấp hương liệu duy nhất cho một số nhà máy sản xuất thuốc lá lớn tại Việt Nam.

Trong lĩnh vực xây dựng và khai thác khoáng sản, Hoàng Long là một doanh nghiệp có nhiều kinh nghiệm tại tỉnh Long An, cơ sở trang thiết bị chuyên dùng trong thi công công trình, phương tiện cơ giới rất hiện đại, phục vụ đắc lực cho các hoạt động thi công công trình, san lấp mặt bằng, khai thác đất, cát, đá, sỏi, vận tải thủy bộ phục vụ cho hoạt động xây dựng. Hoàng Long luôn có được sự chủ động trong các dự án xây dựng nhờ vào sự chủ động của doanh nghiệp trong các phương tiện thiết bị phục vụ xây dựng, nguồn cung cấp nguyên vật liệu xây dựng, chính vì vậy, thời gian thực hiện công trình thường được rút ngắn, đảm bảo tiến độ thi công. Đội khai thác vận chuyển của công ty có trọng tải 50.000 tấn, cung cấp nguyên vật liệu phục vụ san lấp và xây dựng trong thời gian ngắn. Trình độ công nghệ ở đây còn là nguồn nhân lực dồi dào, có kinh nghiệm lâu năm trong lĩnh vực xây dựng giúp cho việc thực hiện các dự án được hiệu quả và nhanh chóng. Các phương tiện vận tải, cơ giới phục vụ đắc lực cho hoạt động xây dựng được liệt kê dưới bảng sau:

***Bảng 17: Danh sách phương tiện vận tải, cơ giới***

Công cụ	Công suất	Số lượng
Phương tiện vận tải bộ: a. Xe tải Ben	10 tấn	20 phương tiện
Phương tiện cơ giới thi công: a. Máy đào các loại b. Máy ủi c. Đội tàu bơm cát d. Xe lu dầm, xe bang e. Máy san f. Xe tưới nhựa g. Xe tưới nước h. Cầu cầu bốc dỡ	0.4 m ³ – 1.25 m ³ 90 – 110 CV	12 09 10 bộ ụ bơm 04 08
Phương tiện vận tải thủy a. Sà lan Ponton b. Sà lan tự hành		26 24

Nguồn: Công ty CP Tập đoàn Hoàng Long

6.6 Tình hình nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới

Với xu hướng mở rộng và phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh thì hoạt động nghiên cứu và phát triển các sản phẩm mới được xem là một trong các hoạt động khoa học công nghệ mang tính chiến lược trong việc khai phá thị trường của Công ty.

Hoàng Long đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới nhằm đa dạng hóa dòng sản phẩm, mở rộng thị trường trong tương lai và nhắm đến xuất khẩu sang các nước khác.

Trong lĩnh vực kinh doanh thuốc lá, với bề dày kinh nghiệm sản xuất và một lực lượng các đối tác trong ngành, việc hợp tác phát triển sản phẩm mới được thực hiện thường xuyên. Hiện tại, Hoàng Long đang nghiên cứu 3 sản phẩm thuốc lá mới, trong đó có một loại đã đưa ra thị trường (sản phẩm Yet). Đây chính là kết quả của sự hợp tác giữa Hoàng Long và Nhà máy thuốc lá Đồng Tháp.

Mục tiêu của Hoàng Long là nâng cao chất lượng sản phẩm để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng trong tương lai. Công ty sẽ kết hợp với các đơn vị là đối tác có trình độ tay nghề và thiết bị hiện đại để sản xuất các sản phẩm cao cấp để phục vụ nhu cầu cho người tiêu dùng trong giai đoạn xu thế hường thụ. Bên cạnh đó, Hoàng Long không ngừng hoàn thiện việc nghiên cứu phối chế hai quy trình công nghệ hương liệu phục vụ cho sản xuất thuốc lá điều có chất lượng cao, nghiên cứu cải tiến, chỉnh sửa bao bì, nhãn hiệu cho phù hợp thị trường.

Trong lĩnh vực đầu tư xây dựng, san lấp mặt bằng, thi công hạ tầng, sản phẩm chủ yếu hiện nay của công ty là các dự án đất KCN và hạ tầng khu dân cư. Trong tương lai, định hướng của



BẢN CÁO BẠCH

Hoàng Long là đầu tư trọng điểm vào các KCN tại Long An dựa chủ yếu vào quỹ đất có sẵn của địa phương trên cơ sở xác định tiềm năng phát triển KCN tại Long An sẽ rất cao trong vài năm tới đây.

Trong lĩnh vực khai thác khoáng sản, Hoàng Long sẽ đầu tư vào việc phát triển sản phẩm mới của công ty đó là mở rộng và nâng cao khai thác nước ngầm phục vụ công nghiệp và dân cư. Hiện tại dự án cho sản phẩm mới đã hoàn thành công suất 5.000 mét khối/ngày.

6.7 Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm/ dịch vụ

6.7.1 Hệ thống quản lý chất lượng đang áp dụng

Hiện tại, Hoàng Long đang sử dụng hệ thống quản lý chất lượng nội bộ thông qua bộ phận kiểm tra chất lượng.

6.7.2 Bộ phận kiểm tra chất lượng của Công ty

Trong công tác kiểm tra chất lượng, Hoàng Long có các bộ phận phối hợp thực hiện chuyên trách nhiệm vụ này, đó là phòng kỹ thuật công nghệ và phòng thí nghiệm và kiểm định sản phẩm. Đối với hoạt động trong lĩnh vực thuốc lá, bộ phận kỹ thuật, công nghệ thực hiện xây dựng qui trình công nghệ phối chế hương liệu phục vụ sản xuất thuốc lá điếu, xây dựng tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm nhằm đảm bảo cung cấp nguồn nguyên vật liệu đầu vào đạt chuẩn cho các nhà máy sản xuất thuốc lá và đảm bảo chất lượng thuốc lá điếu đầu ra từ các nhà máy sản xuất. Phòng thí nghiệm và kiểm định sẽ trực tiếp kiểm tra chất lượng hương liệu, nguyên liệu thuốc lá cung cấp cho các nhà máy thuốc lá theo tiêu chuẩn chất lượng đã được xây dựng. Bên cạnh đó, Hoàng Long còn kết hợp trực tiếp với các nhà máy sản xuất thuốc lá để đảm bảo chất lượng trong quá trình sản xuất bằng cách tư vấn và tham gia theo dõi quá trình sản xuất. Cuối cùng, sản phẩm thuốc lá điếu đầu ra từ các nhà máy cũng được Hoàng Long kiểm định lần cuối và đưa đi tiêu thụ.

Đối với hoạt động khai thác nước phục vụ công nghiệp và dân cư đang được tiến hành thực hiện, phòng thí nghiệm và kiểm định của Hoàng Long luôn theo sát quá trình xây dựng nhà máy và đang tiến hành xây dựng một tiêu chuẩn chất lượng đảm bảo sản xuất nước đúng với các định mức cho phép của Nhà nước.

6.8 Hoạt động marketing

6.8.1 Sản phẩm và giá cả

Trong các lĩnh vực hoạt động chính là thuốc lá, kinh doanh vận tải vật liệu, hàng hóa, vận tải hành khách và xây dựng, Hoàng Long thực hiện chính sách đa dạng hóa có định hướng các sản phẩm cho thị trường mục tiêu của công ty. Đối với các sản phẩm thuốc lá, công ty hiện phân phối 27 sản phẩm thuốc lá lá và 4 loại thuốc lá gói phục vụ cho khách hàng mục tiêu là người tiêu dùng các tỉnh miền Tây. Phát triển sản phẩm có định hướng nâng cao chất lượng trong tương lai cho thị trường mục tiêu là điều mà Hoàng Long đang nhắm tới và thực hiện.



BẢN CÁO BẠCH

Danh sách các loại sản phẩm thuốc gói và thuốc lá lá mà Hoàng Long cung cấp hiện nay được liệt kê như sau:

Bảng 18: Sản phẩm và giá bán của thuốc lá lá

Số tt	Tên thuốc lá lá	Giá Bán (Chưa VAT 5%)	Giá Bán (Đã Có VAT 5%)
01	Lá tách cọng Tây Ninh	55.000	57.750
02	Lá thuốc lá vàng sấy vùng Tây Ninh loại 1	40.000	42.000
03	Thuốc lá lá chưa tách cọng phía Bắc	32.000	33.600
04	Thuốc lá lá đã tách cọng	55.000	57.750
05	Thuốc lá lá tách cọng tận dụng Tây Ninh loại 4	17.000	17.850
06	Thuốc lá lá vàng sấy 2 lứa loại 1 (vùng trồng Tây Ninh)	50.000	52.500
07	Thuốc lá lá vàng sấy 2 lứa vùng Tây Ninh (loại 1)	48.000	50.400
08	Thuốc lá lá vàng sấy loại 1 (vùng trồng Kronpa)	42.000	44.100
09	Thuốc lá lá vàng sấy loại 2 (vùng trồng Kronpa)	35.000	36.750
10	Thuốc lá lá vàng sấy phía Bắc	23.360	24.528
11	Thuốc lá lá vàng sấy phía Bắc	34.000	35.700
12	Thuốc lá lá vàng sấy phía Bắc (B1)CB-BS-LS	35.000	36.750
13	Thuốc lá lá vàng sấy phía Bắc (vùng Bắc Sơn -Lạng Sơn)	40.000	42.000
14	Thuốc lá lá vàng sấy Tây Ninh (loại 1)	40.000	42.000
15	Thuốc lá lá vàng sấy vùng Bắc Sơn - Lạng Sơn loại 1	40.000	42.000
16	Thuốc lá lá vàng sấy vùng Tây Ninh loại 1	40.000	42.000
17	Thuốc lá nâu Burley tách cọng loại CM và XM	37.000	38.850
18	Thuốc lá đã tách cọng (B3K)	45.000	47.250
19	Thuốc lá đã tách cọng (vùng Bắc Sơn -Lạng Sơn)	55.000	57.750
20	Thuốc lá đã tách cọng NSB3K	55.000	57.750
21	Thuốc lá đã tách cọng NSC2	43.500	45.675
22	Thuốc lá đã tách cọng NSC2	55.000	57.750
23	Thuốc lá tách cọng Tây Ninh loại 1	55.000	57.750
24	Thuốc lá vàng sấy (B1)	34.000	35.700
25	Thuốc lá vàng sấy C1 (Tây Ninh)	40.000	42.000
26	Thuốc lá vàng sấy chưa tách cọng Tây Ninh cấp loại B3	33.090	34.745
27	Thuốc lá vàng sấy chưa tách cọng Tây Ninh cấp loại C1	38.460	40.383

Nguồn: Công ty CP Tập đoàn Hoàng Long

***Bảng 19: Sản phẩm và giá bán của thuốc lá gói***

Số tt	Tên thuốc lá gói	Giá Bán (Chưa VAT 10%)	Giá Bán (Đã Có VAT 10%)
01	Bastion đỏ	3.150	3.465
02	Bastion trắng	3.140	3.454
03	Bastion tím	3.140	3.454
04	Cửu Long Vàng	3.140	3.454

Nguồn: Công ty CP Tập đoàn Hoàng Long

Đối với các sản phẩm trong lĩnh vực xây dựng, công ty đầu tư phát triển có định hướng vào chiều sâu cho sản phẩm đất dân cư và công nghiệp trên địa bàn tỉnh Long An với các dự án khu công nghiệp Hoàng Long 1, Hoàng Long 2 và dự án chỉnh trang đô thị Bến Lức. Đây là các dự án có kế hoạch đầu tư quy mô và hiện đại, có các dịch vụ phục vụ hoàn hảo. Đồng thời trong tương lai có thể mở rộng hình thức sản phẩm mới là các khu vui chơi giải trí trên địa bàn tỉnh. Mức giá cạnh tranh của một số các dự án hiện tại như sau:

- Khu dân cư Long Kim 2: giá cả giao động từ 2,2 triệu/m² đến 5 triệu/m², thanh toán làm nhiều đợt.
- Khu công nghiệp Long Cang - Long Định: giá từ 22-38 USD/m² trong 50 năm

Trong lĩnh vực khai thác khoáng sản, sản phẩm truyền thống là khai thác cát, đất phục vụ xây dựng. Ngoài ra, Hoàng Long còn định hướng sang sản phẩm mới đó là khai thác nước phục vụ công nghiệp và tiêu dùng.

6.8.2 Phân phối

Trong năm 2007, Hoàng Long phân phối thuốc lá điều thông qua 34 đại lý, doanh nghiệp tại các tỉnh miền Tây. Hệ thống phân phối rộng khắp giúp Hoàng Long không những có lợi thế cạnh tranh của Hoàng Long trong lĩnh vực kinh doanh thuốc lá mà còn giúp Hoàng Long nâng cao khả năng kết hợp sản xuất và bao tiêu toàn bộ sản phẩm thuốc lá điều tại các tỉnh miền Tây.

Bảng 20: Danh sách một số đại lý phân phối thuốc lá

Stt	Đại lý phân phối	Địa chỉ
1	DNTN Ba Phần	Long Xuyên, An Giang
2	Công ty TNHH Kiều Hùng	Rạch Giá, Kiên Giang



BẢN CÁO BẠCH

3	DNTN Kim Hường	Bến Tre
4	DNTN Ngọc Dinh	Sa Đéc, Đồng Tháp
5	DNTN Linh Mỹ	Trà Vinh
6	DNTN Thu Nguyệt	Vĩnh Long
7	Công ty TNHH Phương Khánh	Long An
8	DNTN Kim Thanh	Cần Thơ
9	DNTN Di Phát	Sóc Trăng
10	DNTN Quang Minh	Tiền Giang

Nguồn: Công ty CP Tập đoàn Hoàng Long

Trong lĩnh vực xây dựng và khai thác khoáng sản, với uy tín và khả năng tạo ra sản phẩm với giá cả cạnh tranh, Hoàng Long có khả năng thu hút được lượng khách hàng lớn và ổn định. Đối với việc phân phối đất, cát xây dựng, Hoàng Long có khả năng phân phối đến tận khách hàng bằng đội tàu lớn mạnh bao gồm 46 xà lan bao gồm tự hành và Potong và là một trong những đội tàu thuộc loại lớn mạnh nhất chuyên ngành vận tải cát, đất, đá, đá phục vụ san lấp mặt bằng hiện nay ở Việt Nam.

6.8.3 Quảng bá thương hiệu

Hoàng Long thực hiện công tác thị trường và quảng bá thương hiệu thông qua việc phân tích thị trường thật chính xác và kịp thời, nắm lấy thời cơ vận hội để có chương trình xúc tiến đầu tư quảng bá đúng lúc, đúng nơi, đúng ngành nghề nhằm đưa ra những giải pháp kích cầu hợp lý và hấp dẫn để góp phần đẩy mạnh tiến độ tiêu thụ sản phẩm của công ty.

Nhằm quảng bá thương hiệu và nâng cao hình ảnh doanh nghiệp, Hoàng Long lấy tiêu chí chất lượng sản phẩm làm tố chất quảng bá, và bằng nhiều hình thức hoạt động từ thiện xã hội như: ủng hộ xây nhà tình nghĩa, quỹ vì người nghèo và tuổi thơ, học bổng cho trẻ em nghèo vượt khó (14 huyện tỉnh Long An), tặng nhà mái ấm tình thương, hỗ trợ trẻ em nghèo mồ côi tỉnh Long An và một số tài trợ các chương trình văn hóa xã hội khác.

Bên cạnh những hoạt động từ thiện xã hội thì Hoàng Long cũng nâng cao hình ảnh, thương hiệu của Công ty thông qua lĩnh vực thể thao. Với chính sách xã hội hóa thể thao của Đảng và Nhà nước đã tạo cơ hội rất lớn cho các doanh nghiệp như Hoàng Long có thể góp sức làm cho nền thể thao tinh nhà đi lên. Tại tỉnh Long An hiện nay, ngoài đội bóng đá nam Đồng Tâm Long



BẢN CÁO BẠCH

An, đội bóng chuyên nữ Bình Điền Long An thì Hoàng Long đã tiếp nhận và đầu tư vào đội bóng chuyên nam từ Sở thể dục thể thao tỉnh Long An. Với sự đầu tư từ Hoàng Long thì đội bóng chuyên nam của tỉnh đã đạt được những kết quả rất đáng khích lệ: kết thúc mùa bóng năm 2006, đội đã đạt chức vô địch hạng A1 quốc gia, được tham dự giải chuyên nghiệp từ mùa giải năm 2007; huy chương bạc Đại hội thể dục thể thao toàn quốc, đương kim vô địch quốc gia 2007, á quân bóng chuyên cúp quốc tế Sting 2008. Những thành tích mà đội bóng chuyên nam Hoàng Long đạt được đã thể hiện đường lối đúng đắn của Đảng và Nhà nước đồng thời cho thấy được sự đầu tư đúng hướng và hiệu quả của Ban lãnh đạo, góp phần nâng cao thương hiệu Hoàng Long.

6.9 Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền

Logo của công ty:



Ý nghĩa: trên quả cầu xanh lá có năm ngôi sao biểu tượng cho năm châu lục. Trên đỉnh tháp là ngôi sao vàng lớn. Đây chính là biểu tượng cho khát vọng vươn đến đỉnh cao. Dưới chân quả địa cầu là biểu tượng hai bàn tay với ý nghĩa cùng nâng đỡ, đoàn kết để đẩy mạnh sự phát triển.

6.10 Các hợp đồng đang thực hiện và đã được ký kết

6.10.1 Lĩnh vực xây dựng

- **Thi công công trình**



BẢN CÁO BẠCH

Bảng 21: Hợp đồng kinh tế trong lĩnh vực thi công công trình

TÊN CÔNG TRÌNH	HẠNG MỤC	CHỦ ĐẦU TƯ	HỢP ĐỒNG	
			NGÀY	GIÁ TRỊ
Khu tái định cư F6 (Đồng Tâm)	San nền	CTCP Đồng Tâm	26/12/2006	11.628.225.000
khu công nghiệp Nhị Thành – Thủ Thừa	San nền	Cty CP XD & KD Địa ốc Hòa Bình	31/05/2008	9.749.865.720
Khu hành chính Tân An	San lấp	Cty CP Đồng Tâm	1/4/2008	14.452.487.775
Khu dân cư Long Kim 2 – San Nền – Hệ thống GT – TN - Hệ thống mạng lưới cấp nước - Hệ hống đường dây cấp điện + cáp ngầm hạ thế + cáp ngầm trung thế + trạm biến thế + đường dây hạ thế	Dự án đầu tư	CTCP Hoàng Long (tổng đầu tư) 257.669.881.100		

Nguồn: Công ty CP Tập đoàn Hoàng Long

- **Bán đất công nghiệp**

Bảng 22: Hợp đồng kinh tế trong lĩnh vực bán đất công nghiệp

Đvt: triệu đồng

Số hợp đồng	Diễn giải	Năm ký	Tên đối tác	Giá trị HĐ
04/HĐ.CN.QSDĐ/07	Bán đất KCN Long Cang	2007	Cty CP NaUy Việt Nam	13.552
03/HĐ.CN.QSDĐ/07	Bán đất KCN Long Cang	2007	Cty Mỹ Nông	18.586
06/HĐ.CN.QSDĐ/07	Bán đất KCN Long Cang	2007	Cty Thái Sơn	15.101
02/HĐ.CN.QSDĐ/07	Bán đất KCN Long Cang	2007	Cty Dinh Dưỡng Á Châu	38.720
05/HĐ.CN.TQSDĐ/07	Bán đất KCN Long Cang	2007	Cty LDXD nền móng Phía Nam	15.488

Nguồn: Công ty CP Tập đoàn Hoàng Long

6.10.2 Lĩnh vực thuốc lá

- **Thuốc lá gói**

Một số hợp đồng cung cấp phân phối thuốc lá gói cho các doanh nghiệp (các hợp đồng có giá trị trên 10.000.000.000 đồng)



BẢN CÁO BẠCH

Bảng 23: Hợp đồng kinh tế trong lĩnh vực bán thuốc lá gói

Đvt: triệu đồng

Số hợp đồng	Diễn giải	Năm ký	Tên đối tác	Giá trị HĐ
02/HL.HĐTLG07	Bán thuốc lá điều nội địa	2007	DNTN Lâm Kim Ngọc	60.576
07/HL.HĐTLG07	Bán thuốc lá điều nội địa	2007	DNTN Kim Hường	22.771
09/HL.HĐTLG07	Bán thuốc lá điều nội địa	2007	DNTN Dũng A	12.704
13/HL.HĐTLG07	Bán thuốc lá điều nội địa	2007	DNTN Ba Phần	118.589
19/HL.HĐTLG07	Bán thuốc lá điều nội địa	2007	DNTN Ngọc Dinh	16.908
20/HL.HĐTLG07	Bán thuốc lá điều nội địa	2007	DNTN Linh Mỹ	11.303
21/HL.HĐTLG07	Bán thuốc lá điều nội địa	2007	DNTN Hoàng Sơn	17.210
30/HL.HĐTLG07	Bán thuốc lá điều nội địa	2007	DNTN Dũng Sương	16.599
36/HL.HĐTLG07	Bán thuốc lá điều nội địa	2007	DNTN Hùng Kiều	24.109
27/C.TY-HĐKT/2008	Bán thuốc lá điều nội địa	2008	DNTN Quốc Tâm	24,315
28/C.TY-HĐKT/2008	Bán thuốc lá điều nội địa	2008	DNTN Thanh Minh	25,002
29/C.TY-HĐKT/2008	Bán thuốc lá điều nội địa	2008	DNTN TMTH Quang Minh	35,004
30/C.TY-HĐKT/2008	Bán thuốc lá điều nội địa	2008	HKD Nguyễn Thị Vân	61,237
31/C.TY-HĐKT/2008	Bán thuốc lá điều nội địa	2008	DNTN Út Bé	136,265

Nguồn: Công ty CP Tập đoàn Hoàng Long

- **Hợp đồng bán hương liệu**

Bảng 24: Hợp đồng kinh tế trong lĩnh vực bán hương liệu

Đvt: triệu đồng

Số hợp đồng	Diễn giải	Năm ký	Tên đối tác	Giá trị HĐ
14/HĐMB-TLLA	Bán hương liệu sản xuất thuốc lá	2007	Công ty thuốc lá Long An	4.702
02/Cty.HĐKT-2007	Bán hương liệu sản xuất thuốc lá	2007	Công ty thuốc lá Đồng Tháp	1.881
04/HĐHL2007	Bán hương liệu sản xuất thuốc lá	2007	Công ty thuốc lá Đồng Nai	418



BẢN CÁO BẠCH

01/Cty.HĐKT-2007	Bán hương liệu sản xuất thuốc lá	2007	Công ty thuốc lá Cửu Long	2.351
17/Cty.HĐKT-2007	Bán hương liệu sản xuất thuốc lá	2007	Công ty thuốc lá Bến Tre	2.243
26/HĐKT-LTL/2008	Bán hương liệu sản xuất thuốc lá	2008	Công ty CPTM Mai Hoa	11,497
29/HĐMB-LTL/2008	Bán hương liệu sản xuất thuốc lá	2008	Công ty thuốc lá Long An	11,757
03/HĐHL2008	Bán hương liệu sản xuất thuốc lá	2008	Tổng Công ty CNTP Đồng Nai	9,207
03A/HĐKT- HL/08	Bán hương liệu sản xuất thuốc lá	2008	Công ty thuốc lá Bến Tre	9,207

Nguồn: Công ty CP Tập đoàn Hoàng Long

6.10.3 Lĩnh vực khai thác khoáng sản

Bảng 25: Hợp đồng kinh tế trong lĩnh vực khai thác khoáng sản

Đvt: triệu đồng

Số hợp đồng	Diễn giải	Năm ký	Tên đối tác	Giá trị HĐ
01/HL.HĐKT07	Bán cát san lấp	2007	Công ty TNHH Khang Thông	2.625
18/HLT.2007	Bán cát san lấp	2007	Công ty CP Đầu tư Xây dựng Lưu Ngô Gia	6.400
19/HLT.2007	Bán cát san lấp	2007	Công ty TNHH Hữu Tài	10.800
11/HLT.2008	Bán cát san lấp	2008	Công ty CP Đầu tư Xây dựng Lưu Ngô Gia	7.500
14/HLT.2008	Bán cát san lấp	2008	Công ty TNHH Thành Phát	9.900
23/HLT.2008	Bán cát san lấp	2008	DNTN Bầy Thắng	10.500

Nguồn: Công ty CP Tập đoàn Hoàng Long

7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 2 năm gần nhất

Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Long được chuyển đổi từ Công ty TNHH xuất nhập khẩu thương mại và xây dựng Hoàng Long nên Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2007 được kiểm toán từ ngày 01 tháng 03 năm 2007 đến ngày 31 tháng 12 năm 2007 (hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần).

7.1 Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong 2 năm gần nhất

Bảng 26: Chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	2007	2008	% tăng giảm so với 2007	6 tháng 2009
Tổng giá trị tài sản	803.156	822.686	2,43%	923.982
Doanh thu thuần	874.662	827.422	(5,4%)	425.233



BẢN CÁO BẠCH

Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	174.917	127.773	(26,95%)	35.943
Lợi nhuận khác	2.945	3.417	16,03%	55
Lợi nhuận trước thuế	177.861	131.190	(26,24%)	35.979
Lợi nhuận sau thuế	112.673	95.289	(15,43%)	26.845
Tỷ lệ cổ tức trên vốn cổ phần	12%	18%	-	

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2006, hợp nhất năm 2007, năm 2008, 6 tháng năm 2009

Tổng tài sản của Hoàng Long trong năm 2007 tăng hơn 128% so với năm 2006 là do trong năm 2007 khi chuyển sang cổ phần, ông Phạm Phúc Toại góp vốn vào Hoàng Long bằng tài sản cố định.

Trong năm 2007, khu dân cư Long Kim 2 và Khu công nghiệp Long Cang – Long Định đã được chuyển quyền sử dụng trên 90% diện tích. Giá vốn hàng bán từ Long Kim 2 và Long Cang – Long Định chiếm tỷ lệ thấp trong doanh thu thuần nên lợi nhuận sau thuế của Hoàng Long tăng rất cao từ trên 15 tỷ năm 2006 lên trên 112 tỷ năm 2007 (tăng trên 620% so với năm 2007). Năm 2008, Hoàng Long chưa triển khai hoạt động chuyển quyền sử dụng đất ở những khu khác do vẫn còn trong quá trình hoàn thiện cơ sở hạ tầng nên hoạt động này không mang lại nhiều doanh thu mà mảng kinh doanh thuốc lá mới đem lại nguồn thu chính nhưng với giá vốn hàng bán chiếm tỷ trọng cao trong tổng doanh thu nên lợi nhuận từ hoạt động này không cao dẫn đến lợi nhuận sau thuế cả năm của Hoàng Long cũng giảm theo.

Cũng trong năm qua, Hoàng Long đã tiến hành thanh lý tài sản cố định (máy đóng bao thuốc lá) và tiền phạt từ việc thanh toán chậm hợp đồng của khách hàng nên lợi nhuận khác của Hoàng Long tăng.

7.2 Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2008 của công ty

Khi hoạt động dưới hình thức công ty TNHH thì hoạt động chính của Hoàng Long là kinh doanh và cung cấp nguyên liệu thuốc lá, trong năm 2007, sau khi chuyển sang hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần, bên cạnh mảng hoạt động truyền thống, Hoàng Long đã mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư mua sắm trang thiết bị (đầu tư mua mới sàn đặt cầu phục vụ cho hoạt động khai thác cát, mua sắm máy móc phục vụ cho công tác quản lý) để đáp ứng cho nhu cầu hoạt động.

Bên cạnh đó, hoạt động chuyển quyền sử dụng đất trong khu dân cư và khu công nghiệp đã bắt đầu mang lại doanh thu cao cho Công ty. Do quỹ đất từ khu dân cư Long Kim 2 và KCN Long Cang Long Định được Công ty đầu tư từ trước nên khi đưa vào hoạt động thì đúng lúc thị trường bất động sản đang tăng giá nên mang lại lợi nhuận cao cho công ty.



BẢN CÁO BẠCH

Thuận lợi

Việt Nam thực hiện đường lối đổi mới thành công, liên tục 20 năm qua tăng trưởng kinh tế khá cao, GDP tăng bình quân 7%/năm. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được đầu tư ngày càng tốt hơn. Dự kiến trong 5 năm tới 2006 – 2010, GDP tăng bình quân 8%/năm và bình quân GDP đầu người năm 2010 sẽ đạt 1.100-1.200 USD. Bên cạnh đó cùng với những thay đổi tích cực trong chính sách thu hút đầu tư nước ngoài đã tạo cơ hội cho việc mở rộng đầu tư nước ngoài tại Việt Nam. Trong điều kiện đó, Hoàng Long sẽ có thuận lợi trong việc thu hút các nhà đầu tư nước ngoài xây dựng nhà máy, thuê đất trong KCN, thu hút nhu cầu mua nhà trong các khu dân cư mới ...

Theo Chính sách di dời của thành phố Hồ Chí Minh, các cơ sở sản xuất ô nhiễm trong nội thành phải chuyển việc sản xuất ra ngoại thành, đặc biệt là các KCN tập trung. Nhà nước khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào các KCN tập trung nhằm bảo vệ môi trường bằng những ưu đãi về thuế, vay vốn, được bù lãi suất đầu tư theo chương trình kích cầu, được quyền sử dụng đất tại các nhà máy cũ vào mục đích sinh lợi khác cao hơn v.v... tạo thuận lợi cho hoạt động kinh doanh của các KCN. Bên cạnh đó, Long An là một tỉnh lân cận thành phố Hồ Chí Minh và đang là một địa điểm thuận lợi cho nhu cầu các KCN khi các tỉnh lân cận đang hết dần nguồn cung cho các KCN.

Những khó khăn

Mô hình KCN đang được hình thành khá rầm rộ ở các địa phương trên cả nước nói chung và các vùng lân cận nói riêng, điều này làm cho việc thu hút đầu tư vào KCN ngày càng khó khăn.

Mặc dù tỉnh Long An đã gia nhập khu kinh tế trọng điểm phía Nam nhưng tỉnh nhà vẫn đang phải đối phó với những khó khăn. Làm việc với Ban chỉ đạo Tây Nam bộ vào 23 tháng 07 năm 2007, Phó Chủ tịch UBND tỉnh, ông Nguyễn Thanh Nguyên cho biết mặc dù đã gia nhập nhưng vẫn phải tự nỗ lực vượt khó, chẳng khác gì so với trước đây. Đường, nước cho các KCN rất khó, không thể hòa mình và khó bắt nhịp với các tỉnh khác trong khu trọng điểm. Chính phủ chưa thông qua qui hoạch chung về phát triển kinh tế - xã hội cho toàn vùng, trong khi các tỉnh không thể chờ đợi, làm quy hoạch đưa lên thì bị các ngành trung ương “ngâm” và các quy hoạch này đang có nguy cơ lạc hậu về số liệu, cách làm. Quy hoạch diện tích đất công nghiệp mà Chính phủ phê duyệt (10.500ha) đã quá lạc hậu, vì đến năm 2015, tỉnh cần đến 25.000 ha đất công nghiệp mới đủ đáp ứng nhu cầu cho các nhà đầu tư.

8. Vị thế công ty trong ngành

8.1 Vị thế của công ty trong ngành

8.1.1 Lĩnh vực kinh doanh thuốc lá

Hiện nay, trong lĩnh vực kinh doanh thuốc lá, Tổng công ty thuốc lá Việt Nam (Vinataba) và Tổng công ty công nghiệp thực phẩm Đồng Nai đang là hai doanh nghiệp chủ đạo trong ngành



BẢN CÁO BẠCH

(chiếm khoảng 61% thị phần). Hiện Vinataba đang nắm giữ 100% vốn điều lệ của 17 công ty con và liên kết với 3 công ty khác, Vinataba trở thành một tổ chức kinh tế có quy mô lớn, hoạt động đa dạng và trở thành đối tác chính trong việc hợp tác sản xuất của các tập đoàn thuốc lá hàng đầu thế giới. Tuy nhiên, tại thị trường phía Nam, thị phần và sản lượng tiêu thụ của Vinataba còn hạn chế.

Ngày 13 tháng 06 năm 2007, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 88/2007/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược tổng thể ngành thuốc lá Việt Nam đến năm 2010 và tầm nhìn năm 2020. Theo đó, Nhà nước không khuyến khích tiêu dùng sản phẩm thuốc lá, thực hiện các biện pháp kiểm soát chặt chẽ quy định hạn mức sản lượng sản xuất, nhập khẩu, chính sách thuế để hạn chế tiêu thụ thuốc lá, tuyên truyền vận động giảm nhu cầu sử dụng thuốc lá. Nhà nước độc quyền trong lĩnh vực cung cấp sản phẩm thuốc lá, bao gồm sản xuất và nhập khẩu. Chỉ các doanh nghiệp Nhà nước đã được cấp phép và các doanh nghiệp liên doanh giữa doanh nghiệp đã được cấp phép với nước ngoài, trong đó Nhà nước nắm giữ cổ phần chi phối mới được sản xuất sản phẩm thuốc lá. Nhà nước quản lý việc nhập khẩu sản phẩm thuốc lá, kiểm soát lưu thông, tiêu thụ thuốc lá trên thị trường, quản lý chặt chẽ việc bán buôn cũng như bán lẻ các sản phẩm thuốc lá.

Tuy nhiên, Hoàng Long là một doanh nghiệp cung cấp, chuyển giao công nghệ hương liệu sản xuất thuốc lá điều và bao tiêu tiêu thụ thuốc lá lớn nhất tại tỉnh Long An cũng như có sự hợp tác sản xuất với các doanh nghiệp nhà nước trong lĩnh vực sản xuất thuốc lá như Công ty thuốc lá Long An, Công ty thuốc lá Cửu Long, Công ty thuốc lá Đồng Tháp, Công ty thuốc lá Đồng Nai, Công ty thuốc lá Bến Tre. Sản phẩm của công ty được tiêu thụ khắp các tỉnh miền Tây và hầu như chiếm lĩnh thị phần tiêu thụ thuốc lá nội địa ở các tỉnh thuộc khu vực này. Bên cạnh khả năng, công nghệ và kinh nghiệm sản xuất thuốc lá, công ty còn có khả năng bao tiêu sản phẩm thông qua hệ thống phân phối rộng khắp, chính vì vậy, thị trường của sản phẩm thuốc lá Hoàng Long là rất ổn định. Trong lĩnh vực thuốc lá, Hoàng Long có những ưu thế sau:

- Hoàng Long là doanh nghiệp có bề dày kinh nghiệm trong lĩnh vực cung cấp hương liệu, chuyển giao công nghệ và tiêu thụ thuốc lá, đây là cơ sở để Công ty xây dựng một thương hiệu mạnh, uy tín trong lĩnh vực hoạt động kinh doanh thuốc lá .
- Hoàng Long hiện là một trong những doanh nghiệp hàng đầu trong việc cung cấp hương liệu cho các công ty thuốc lá ở các tỉnh miền Tây. Hương liệu là một trong những yếu tố tạo nên hương vị đặc trưng cho điều thuốc. Hằng năm lợi nhuận ròng mang về cho Hoàng Long trong lĩnh vực cung cấp hương liệu cho các công ty khác từ 08 đến 10 tỷ đồng
- Có khả năng thực hiện việc điều phối, xử lý công nghệ hương liệu phục vụ cho các đơn vị sản xuất ổn định chất lượng sản phẩm, đồng thời có hệ thống đại lý bao tiêu sản phẩm



BẢN CÁO BẠCH

rộng khắp nên Hoàng Long có khả năng chủ động trong lĩnh vực kinh doanh thuốc lá và giữ vững khả năng cạnh tranh của mình.

8.1.2 Lĩnh vực đầu tư xây dựng

Là một doanh nghiệp hoạt động trong ngành xây dựng và đã thực hiện nhiều dự án KCN, CCN, khu đô thị, nên Hoàng Long có nhiều kinh nghiệm trong quản lý chi phí và khả năng kiểm soát chi phí đầu vào tốt với sự chủ động trong nguồn cung cấp nguyên vật liệu như cát, đất, đá xây dựng. Vì vậy các công trình do Hoàng Long đầu tư thường có giá thành xây dựng thấp. Bên cạnh đó, Hoàng Long còn có một lợi thế là có một quỹ đất khá dồi dào từ nguồn đất của tỉnh Long An dành cho đầu tư KCN, do đó triển vọng tương lai trong việc phát triển đầu tư vào KCN là rất hứa hẹn. Hiện tại tỉnh đã giao cho Hoàng Long đầu tư thi công giai đoạn một 260ha để xây dựng KCN Hoàng Long 1 tại xã Thanh Phú, huyện Bến Lức trên tổng diện tích cho dự án này là 1024ha. Việc tiến hành giải tỏa đền bù trong dự án này là rất thuận lợi vì đất ở khu vực này hầu hết là đất ruộng. Hơn nữa, kinh nghiệm và tính chuyên nghiệp cao cũng giúp Hoàng Long rất nhiều trong việc triển khai nhanh các dự án, vì vậy các dự án của Hoàng Long luôn có hiệu quả kinh tế cao. Các ưu thế của Hoàng Long trong lĩnh vực xây dựng:

- Có tiềm năng tài chính, kỹ thuật và nhân lực để có thể triển khai cùng lúc nhiều công trình có quy mô trung bình và lớn.
- Có đội ngũ kỹ sư trình độ chuyên môn cao, năng động, sáng tạo và đầy nhiệt huyết, đội ngũ công nhân lành nghề.
- Có sự hỗ trợ của tỉnh Long An trong việc giao quỹ đất công nghiệp cho Hoàng Long đầu tư cơ sở hạ tầng.

8.1.3 Lĩnh vực khai thác khoáng sản

So với các doanh nghiệp khai thác khoáng sản đặc biệt là khai thác cát xây dựng tại tỉnh Long An, Hoàng Long có lợi thế là có các trang thiết bị chuyên dụng rất hiện đại bao gồm các xáng cạp cát, bơm cát, máy thổi cát, và đoàn tàu xà lan chở cát. Hiện nay trên địa bàn các tỉnh miền Tây Nam bộ thì Hoàng Long đang có lợi thế rất lớn về khả năng khai thác cát xây dựng với 56 đoàn tàu xà lan chở cát. Do sự chủ động trong quá trình khai thác và cả quá trình chuyên chở, vận tải thủy, Hoàng Long đạt được sự cạnh tranh về giá cả so với các đơn vị khác, và hiện nay Hoàng Long đã trở thành đơn vị hầu như độc quyền trong việc khai thác và bán cát xây dựng tại tỉnh Long An với khối lượng từ 4 – 5 triệu m³/ năm.

8.2 Triển vọng phát triển của ngành

Về lĩnh vực xây dựng, Long An là tỉnh nằm cận kề với TP.HCM, có mối liên hệ kinh tế ngày càng chặt chẽ với Vùng Phát Triển Kinh Tế Trọng Điểm Phía Nam (VPTKTTĐPN), nhất là Thành phố Hồ Chí Minh - một vùng quan trọng phía Nam đã cung cấp 50% sản lượng công



BẢN CÁO BẠCH

nghiệp cả nước và là đối tác đầu tư, chuyển giao công nghệ, là thị trường tiêu thụ hàng hóa nông sản lớn nhất của Đồng bằng Sông Cửu Long (ĐBSCL).

Với lợi thế tiếp giáp phía nam TP Hồ Chí Minh, tỉnh Long An đã thực hiện chính sách quy hoạch, xây dựng trước các KCN để đón "vét dầu loang" từ trung tâm công nghiệp TP Hồ Chí Minh, đồng thời gắn việc phát triển các KCN với chương trình di dời hàng chục nghìn DN ra khỏi nội thành TP Hồ Chí Minh.

Việc Long An quy hoạch sẵn một số KCN tạo ra tín hiệu tích cực làm cơ sở cho việc kêu gọi đầu tư, hạn chế xây cất nhà tràn lan, giảm chi phí cho việc bồi thường giải phóng mặt bằng khi triển khai đầu tư một số dự án. Khu vực bố trí các KCN đều tiếp giáp với TP Hồ Chí Minh, cách trung tâm TP Hồ Chí Minh bán kính bình quân 30 km. Quốc lộ 1A, 50, các đường liên tỉnh 823, 824, 825, 830, 832, 833,... sông Vàm Cỏ Đông, sông Cần Giuộc... là các tuyến giao thông đường thủy, đường bộ thuận lợi nối Long An với TP Hồ Chí Minh tạo sự hấp dẫn trong thu hút đầu tư. Đồng thời Long An đã tích cực đầu tư gần 200 tỷ đồng để nâng cấp và hoàn thiện các đường liên tỉnh 823, 824, 830, 832,... như một sự cam kết tạo ra môi trường thuận lợi cho các nhà đầu tư đến với các KCN tiếp giáp các tuyến đường này.

Được lọt vào danh sách các tỉnh nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, Long An khẩn trương bắt nhịp đẩy nhanh tiến độ đầu tư phát triển KCN như TP Hồ Chí Minh và các tỉnh Đồng Nai, Bình Dương... Vốn là tỉnh thuần nông cho nên cơ sở hạ tầng công nghiệp của Long An hầu như không có gì, biết mình "chậm chân" phát triển các KCN, khả năng thu hút các nhà đầu tư có phần bị hạn chế, UBND tỉnh Long An có những chính sách ưu đãi cho các doanh nghiệp có vốn đầu tư trong và ngoài nước trên địa bàn tỉnh. Các doanh nghiệp sẽ được miễn, giảm tiền thuê đất, tiền sử dụng đất; được miễn giảm thuế tối đa theo chính sách thuế của Nhà nước. Việc cấp phép đầu tư được rút ngắn không quá bảy ngày đối với dự án ngoài KCN, không quá ba ngày đối với dự án trong KCN. Với chính sách ưu đãi, thông thoáng, Long An được trông đợi sẽ thành công trong tương lai.

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư, hơn 2 năm qua, Long An đã tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính. Đã có 26 đề án cải cách hành chính được tỉnh phê duyệt, trong đó, đề án về quản lý các KCN theo cơ chế một dấu, một cửa được áp dụng tại Ban quản lý các KCN được triển khai thực hiện sớm nhất. Theo đó, cơ quan này vừa là đầu mối vừa là cơ quan chủ quản giải quyết thủ tục cho các doanh nghiệp tại các KCN.

Việc thực hiện một cửa, một dấu trong thủ tục hành chính của Long An không chỉ đáp ứng yêu cầu: nhanh, chính xác mà còn tập trung một đầu mối để cùng chia sẻ kinh nghiệm, cung cấp thông tin liên quan đến sản xuất kinh doanh cho các nhà đầu tư...

Theo định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh từ năm 2005 – 2010, UBND tỉnh sẽ tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, gia tăng việc huy động các nguồn vốn từ mọi thành phần kinh



BẢN CÁO BẠCH

tế, tạo điều kiện thuận lợi để các dự án sớm đi vào hoạt động; xây dựng chương trình nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); thực hiện cơ chế “tập trung đầu mối”, “liên thông” ở các ngành và địa phương có liên quan, tăng cường kiểm soát quá trình cung cấp dịch vụ công nhằm tạo ra môi trường đầu tư thông thoáng, minh bạch.

Trong chiến lược phát triển các KCN, Long An là địa phương đã xây dựng và quy hoạch mỗi KCN có một đặc trưng riêng cho một số ngành công nghiệp.

Trong kế hoạch phát triển, Long An phấn đấu đến năm 2010, diện tích các KCN là 5000 ha, tăng gấp đôi so với hiện nay, đồng thời trở thành một trong những tỉnh công nghiệp phát triển của Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. Với những chính sách cởi mở, những biện pháp đồng bộ, mỗi ngày Long An lại sẽ có thêm các nhà đầu tư đến tìm kiếm cơ hội làm ăn.

Chính vì vậy, thị trường cho thuê mặt bằng, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng tại các KCN còn rất tiềm năng trong giai đoạn sắp đến.

8.3 Định hướng phát triển của công ty

8.3.1 Lĩnh vực kinh doanh thuốc lá

Trong năm 2009, công ty sẽ kết hợp với các đơn vị là đối tác có trình độ tay nghề và thiết bị hiện đại để sản xuất các sản phẩm cao cấp để phục vụ nhu cầu cho người tiêu dùng trong giai đoạn xu thế hưởng thụ.

Hoàn thiện việc nghiên cứu phối chế hai quy trình công nghệ hương liệu phục vụ cho sản xuất thuốc lá điếu có chất lượng cao. Nghiên cứu cải tiến, chỉnh sửa bao bì, nhãn hiệu cho phù hợp thị trường.

8.3.2 Lĩnh vực đầu tư xây dựng, san lấp mặt bằng, thi công hạ tầng

Hoàn thiện cơ bản hạ tầng khu dân cư Long Kim 2 có diện tích 24 ha vào quý 2/2007 và đưa vào kinh doanh từ năm 2007 đến hết năm 2010 là kết thúc vòng đời dự án.

Tiếp tục đền bù, giải phóng mặt bằng 21 ha khu biệt thự nhà vườn An Thạnh đến hết năm 2007 đi vào công tác đầu tư thi công hạ tầng và hoàn thành đưa vào sử dụng kinh doanh vào cuối Quý 4 năm 2009.

Lĩnh vực san lấp mặt bằng và thi công hạ tầng với tư cách là nhà thầu mỗi năm phải đạt được với diện tích khoảng 300 ha đến 400 ha mặt bằng, tương đương 4 triệu mét khối đến 5 triệu mét khối cát và khoảng 200.000 mét vuông đường giao thông để đảm bảo cho việc sử dụng hết công suất thiết bị cơ giới và 50.000 tấn phương tiện chuyên dùng vận tải cát phục vụ san lấp mặt bằng.

Dự kiến doanh số từ năm 2007 đến 2010 mỗi năm là 150 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế ước tính là 26 tỷ đồng.

8.3.3 Lĩnh vực khai thác khoáng sản

Dự án nhà máy nước ngầm Hoàng Long:



BẢN CÁO BẠCH

- Tổng vốn đầu tư khoảng 52 tỷ đồng
- Đã đưa vào hoạt động giai đoạn 1 khoảng 5.000 mét khối/ ngày.
- Quý 1/2008 đã đầu tư thi công giai đoạn 2 nâng công suất lên 15.000 mét khối/ ngày.

Tiếp tục tổ chức và quản lý điều hành tốt công tác khai thác mỏ cát, hàm đất của công ty đã và đang khai thác một cách có hiệu quả từ năm 2007 đến 2010.

8.3.4 Các lĩnh vực khác

Trong lĩnh vực taxi, đến thời điểm cuối năm 2008, Taxi Sài Gòn Hoàng Long đã đầu tư được 400 đầu xe. Theo kế hoạch từ nay đến cuối năm sẽ đầu tư thêm để đạt trên con số 700 đầu xe. Đồng thời mở rộng địa bàn sang các tỉnh, thành lân cận.

8.4 Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, và xu thế chung trên thế giới

Tình hình kinh tế xã hội Việt Nam trong giai đoạn từ năm 2007 – 2010, đất nước Việt Nam đã chính thức là thành viên WTO, Chính phủ đã có nhiều chủ trương tháo gỡ vướng mắc về cơ chế chính sách và thực hiện những cam kết của Việt Nam theo lộ trình đã thỏa thuận khi gia nhập vào sân chơi quốc tế WTO. Việt Nam đã bước sang một trang sử mới trong quá trình hội nhập và phát triển đất nước. Trong bối cảnh phát triển kinh tế hiện nay chúng ta có rất nhiều cơ hội, nhưng cũng gặp không ít thách thức, khó khăn bởi chúng ta thiếu kinh nghiệm, nguồn lực tài chính và đặc biệt là nguồn nhân lực còn thiếu và yếu. Tuy nhiên, Hoàng Long với định hướng đúng đắn dựa trên những điểm mạnh hiện có của công ty, công ty sẽ thành công trong bối cảnh hội nhập hiện tại.

Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Long thành lập trên cơ sở của công ty TNHH Hoàng Long, được thừa kế và tiếp tục phát huy các lĩnh vực sản xuất kinh doanh sẵn có. Có những sản phẩm sản xuất kinh doanh truyền thống, có những lĩnh vực kinh doanh có thế mạnh, có thị phần nội địa ổn định, có thương hiệu được nhiều đối tác biết đến, có sự hợp tác của các đối tác ổn định thường xuyên và lâu dài, có nội lực tài chính lành mạnh. Tuy nhiên, Hoàng Long cũng nhận thức được những khó khăn, sự cạnh tranh quyết liệt trên thị trường. Trên cơ sở đó, Hoàng Long sẽ biết vận dụng, lựa chọn các ngành sản xuất kinh doanh phù hợp trong giai đoạn hội nhập. Đặc biệt chú ý các dịch vụ hoàn hảo phục vụ các nhà đầu tư nước ngoài vào Việt Nam.

Trên cơ sở đó, định hướng phát triển của Công ty là phù hợp với định hướng của ngành và chính sách phát triển của Nhà nước và xu thế chung của thế giới.

9. Chính sách đối với người lao động

9.1 Tình hình lao động

Bảng 27: Tình hình lao động

	2006	2007	2008
Số lượng nhân viên trực tiếp	162	176	1.345
Mức lương bình quân (triệu đồng)	2.671.000	3.040.000	3.600.000
Phân theo giới tính			
■ Nữ	21	21	208
■ Nam	141	155	1.137
Phân theo trình độ chuyên môn			
■ Đại học và trên đại học	25	25	97
■ Cao đẳng, trung học chuyên nghiệp	14	15	79
■ Lao động phổ thông	123	136	1.169

Nguồn: Công ty CP Tập đoàn Hoàng Long

9.2 Chính sách đối với người lao động

9.2.1 Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: 07h/ngày , 5,5 ngày/tuần
- Nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm thai sản: theo quy định của Bộ Luật lao động
- Điều kiện làm việc: Văn phòng làm việc, nhà xưởng khang trang, thoáng mát. Đối với lực lượng lao động trực tiếp, Công ty trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt.

9.2.2 Chế độ lương thưởng

Hệ thống lương của công ty thực hiện phân phối theo lao động. Tiền lương phụ thuộc vào kết quả lao động cuối cùng của từng người, từng bộ phận. Những người thực hiện các công việc đòi hỏi trình độ chuyên môn kỹ thuật cao, có kinh nghiệm và kỹ năng quản lý, đóng góp nhiều vào hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty thì được trả lương cao.

Mục tiêu của chính sách tiền lương nhằm thiết lập một cơ chế trả lương công bằng, minh bạch và có tính cạnh tranh, đảm bảo thu hút, duy trì những nhân viên giỏi, kích thích động viên tích cực trong công việc của từng vị trí tác nghiệp.



BẢN CÁO BẠCH

Mức lương cơ bản tối thiểu cho người lao động là: 1.200.000đ/tháng/người, mức lương cơ bản tối đa là 40.000.000đ/tháng/người và được phân loại theo chức danh. Bậc lương cơ bản sẽ thay đổi theo nhu cầu phát triển của Công ty và khả năng thực tế cống hiến của người lao động.

Trích nộp Bảo hiểm Xã hội đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật hiện hành. Chế độ phụ cấp phù hợp.

Công ty có chính sách thưởng phạt rõ ràng được thực hiện theo quy định của bộ Luật lao động hiện hành và thỏa ước lao động tập thể của công ty.

Hiện nay, Hoàng Long đã có những tổ chức Đoàn thể như: Chi bộ Đảng Cộng Sản Việt Nam, Công đoàn cơ sở, chi đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội phụ nữ... Thông qua những tổ chức Đoàn thể trên, công nhân viên của Hoàng Long có thể đưa ra những ý kiến đóng góp về những chính sách, chế độ đãi ngộ cũng như những đóng góp cho sự phát triển bền vững của Hoàng Long.

Bên cạnh chính sách tiền lương, Hoàng Long còn có những chính sách ưu đãi dành cho cán bộ công nhân viên như chính sách bán nhà ưu đãi cho nhân viên trong các khu dân cư mà Hoàng Long đang đầu tư xây dựng.

Ngoài ra công ty tiếp tục thực hiện và hoàn thiện quy chế tiền lương, quy chế lao động, chế độ chính sách cho cán bộ công nhân viên.

9.2.3 Chính sách đào tạo, tuyển dụng

Nguồn nhân lực hiện nay đang trở thành mối quan tâm hàng đầu của những công ty, đặc biệt đối với những công ty đang trong giai đoạn phát triển mạnh như Hoàng Long thì vấn đề đào tạo và tuyển dụng lại càng trở nên cấp thiết.

Hoàng Long cố gắng ổn định nhân sự từ quý 2 năm 2007 sau cổ phần hóa. Công ty quyết tâm đầu tư nâng cao dần kiến thức quản lý điều hành bằng cách cử đi học các lớp nghiệp vụ ngắn hạn cũng như dài hạn cho đội ngũ quản lý điều hành của công ty.

Trong công tác tuyển dụng, công ty thực hiện chính sách đầu tư dài hạn bằng cách tổ chức chương trình đào tạo dài hạn cho các sinh viên đang học đại học và các sinh viên trúng tuyển đại học với chương trình mang tên “Doanh nghiệp đồng hành cùng những người chủ tương lai”, kế hoạch cụ thể khoảng 50 sinh viên cho các ngành nghề:

- Kỹ sư xây dựng: 20 sinh viên
- Kỹ sư hóa – chuyên ngành công nghiệp thực phẩm: 4 sinh viên
- Thiết kế mỹ thuật công nghiệp: 2 sinh viên



BẢN CÁO BẠCH

- Kế toán tài chính: 8 sinh viên
- Quản trị kinh doanh: 10 sinh viên
- Đại học ngoại thương: 2 sinh viên
- Marketing: 4 sinh viên.

Chi phí đào tạo công ty sẽ đòi hỏi cho đến khi tốt nghiệp về phục vụ cho công ty.

10. Chính sách cổ tức

Việc chi trả cổ tức của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Long theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ như sau:

- Cổ tức được trả cho cổ đông phụ thuộc vào kết quả hoạt động kinh doanh và được Đại hội đồng cổ đông thông qua dựa trên đề xuất của Hội đồng quản trị
- Cổ tức chi trả cho cổ đông được dự kiến chia làm 2 đợt: tháng 4 và tháng 10 hàng năm

Tỷ lệ cổ tức năm 2007 là 12%, trong năm 2008 là 18%. Năm 2009, tỷ lệ cổ tức đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua là 10%.

11. Tình hình hoạt động tài chính

11.1 Các chỉ tiêu cơ bản

11.1.1 Trích khấu hao TSCĐ

TSCĐ được trích khấu hao theo phương pháp đường thẳng để trừ dần nguyên giá tài sản cố định theo thời gian hữu dụng ước tính, phù hợp với hướng dẫn theo Quyết định số 206/2003/QĐ/BTC ngày 12/12/2003 của Bộ trưởng Bộ tài chính. Thời gian khấu hao được ước tính như sau:

- Nhà cửa, vật kiến trúc : 10 – 26 năm
- Máy móc thiết bị : 03 – 08 năm
- Phương tiện vận tải : 06 năm
- Thiết bị văn phòng : 03 – 08 năm
- Các tài sản khác : 03 – 10 năm

Hoạt động trích khấu hao tài sản cố định

Bảng 28: Trích khấu hao tài sản cố định

Đvt: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2007	Năm 2008	6 tháng 2009
1	Tài sản cố định hữu hình	15.331	29.857	19.432



BẢN CÁO BẠCH

2	Tài sản cố định thuê tài chính	-	-	-
3	Tài sản cố định vô hình	93	112	55

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán 2007, 2008, 6 tháng 2009

11.1.2 Mức lương bình quân

Bảng 29: Mức lương bình quân

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2007	Năm 2008
1	Tiền lương bình quân	3.040.000 đồng	3.600.000 đồng

Nguồn: Công ty CP Tập đoàn Hoàng Long

So với các doanh nghiệp đóng trên địa bàn tỉnh Long An thì mức lương bình quân của cán bộ công nhân viên làm việc tại Hoàng Long là cao. Điều này giúp cho họ đảm bảo được mức sống cũng như yên tâm làm việc.

11.1.3 Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Thanh toán các khoản nợ đến hạn đúng và đầy đủ theo thỏa thuận với khách hàng.

11.1.4 Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty thực hiện nghiêm túc việc nộp thuế VAT, thuế chuyển quyền sử dụng đất, thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Nhà nước.

11.1.5 Trích lập các quỹ theo luật định

Công ty thực hiện việc trích lập các quỹ theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và theo pháp luật hiện hành.

Tình hình trích lập các quỹ của Công ty như sau:

Bảng 30: Số dư các quỹ cuối kỳ

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2007	Năm 2008	6 tháng 2009
Quỹ dự phòng tài chính	-	9.591	9.445
Quỹ đầu tư phát triển	-	10.580	10.398
Quỹ khen thưởng và phúc lợi	916	10.661	6.528
Tổng cộng	916	30.832	26.371

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán 2007, 2008, 6 tháng 2009

11.1.6 Tổng dư nợ vay

Tình hình vay nợ của Hoàng Long như sau:

Bảng 31: Tình hình nợ vay



BẢN CÁO BẠCH

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2007	Năm 2008	6 tháng 2009
Vay ngắn hạn ngân hàng	83.435	38.500	95.170
Vay dài hạn đến hạn trả	6.926	8.540	3.375
Vay dài hạn	10.365	28.625	44.319
Tổng cộng	98.026	75.665	142.864

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán 2007, 2008, 6 tháng 2009

Công ty vay chủ yếu từ các ngân hàng: Ngân hàng Công thương – chi nhánh Long An, Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam – chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh. Mục đích vay là bổ sung vốn lưu động và đầu tư cơ sở hạ tầng, kỹ thuật. Công ty trả nợ đúng hạn và không có nợ quá hạn

11.1.7 Tình hình công nợ hiện nay

Các khoản phải thu

Bảng 32: Các khoản phải thu

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2007	Năm 2008	6 tháng 2009
Phải thu khách hàng	237.471	149.543	131.894
Trả trước cho người bán	10.661	25.008	37.119
Các khoản phải thu khác	13,059	1.667	2.700
Phải thu dài hạn	-	-	-
Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	-	(460)	(460)
Tổng cộng	261.191	175.759	171.253

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán 2007, 2008, 6 tháng 2009

Các khoản phải trả:

Bảng 33: Các khoản phải trả

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2007	Năm 2008	6 tháng 2009
Nợ ngắn hạn	304.212	294.408	359.218
Vay và nợ ngắn hạn	90.361	47.040	98.545
Phải trả cho người bán	68.768	77.606	121.512



BẢN CÁO BẠCH

Người mua trả tiền trước	64.582	82.252	48.152
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	73.285	22.153	30.875
Phải trả công nhân viên	3.705	5.578	-
Chi phí phải trả	1.583	21.248	19.492
Các khoản phải trả phải nộp ngắn hạn khác	1.928	38.530	40.642
Nợ dài hạn	14.458	34.194	49.004
Tổng cộng	318.670	328.602	408.222

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán 2007, 2008, 6 tháng 2009

11.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của công ty

Bảng 34: Các chỉ tiêu tài chính

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2007	Năm 2008	6 tháng 2009
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,62	1,22	1,17
+ Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,01	0,68	0,58
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	39,68	39,94	44,18
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	65,78	66,51	79,15
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
+ Vòng quay hàng tồn kho	Lần	4,73	5,21	2,00
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	1,09	1,01	0,46
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	12,88	11,52	6,31
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	23,26	19,29	5,20
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	14,03	11,58	2,91
+ Hệ số Lợi nhuận trước thuế/Doanh thu thuần	%	20,33	15,86	8,46
+ Hệ số Lợi nhuận trước thuế/Vốn chủ sở hữu	%	36,71	26,55	6,98
+ Hệ số Lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản	%	22,15	15,95	3,89
+ Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	21,15	7,43	8,45

Chỉ tiêu về hệ số thanh toán của Hoàng Long đều tăng qua các năm, hệ số thanh toán ngắn hạn luôn lớn hơn 1 tức tài sản lưu động lớn hơn nợ ngắn hạn. Điều đó cho thấy khả năng xử lý các khoản nợ của doanh nghiệp luôn được đảm bảo.

Hệ số vòng quay hàng tồn kho của Hoàng Long là khá cao là do đặc thù của mảng thương mại của là phải mua nguyên vật liệu phục vụ cho mảng thuốc lá. Việc tồn kho này nhằm đảm bảo nguồn thu nhập trong tương lai.



BẢN CÁO BẠCH

Chỉ tiêu về khả năng sinh lời trong năm 2008 có giảm so với năm 2007 do tình hình kinh tế trong cả nước và thế giới đều gặp khó khăn nhưng sự sụt giảm này là không đáng kể. Điều đó cho thấy được khả năng sử dụng nguồn lực của doanh nghiệp hợp lý và hiệu quả.

12. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng



BẢN CÁO BẠCH

12.1 Hội đồng quản trị

Bảng 35: Danh sách Hội đồng quản trị

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Phạm Phúc Toại	Chủ tịch
2	Ngô Kinh Luân	Thành viên
3	Lê Thanh Năm	Thành viên
4	Nguyễn Thanh Phong	Thành viên
5	Châu Minh Đạt	Thành viên

■ Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị

<i>Họ và tên:</i>	PHẠM PHÚC TOẠI
<i>Giới tính:</i>	Nam
<i>Ngày tháng năm sinh:</i>	26/01/1956
<i>Nơi sinh:</i>	Đồng Tháp
<i>CMND</i>	301260660 Ngày cấp: 23/07/2003 Nơi cấp: Long An
<i>Quốc tịch:</i>	Việt Nam
<i>Dân tộc:</i>	Kinh
<i>Quê quán:</i>	Hồng Ngự, Đồng Tháp
<i>Địa chỉ thường trú:</i>	149 Nguyễn Văn Cừ, quận 5, Tp HCM
<i>Số ĐT liên lạc ở cơ quan:</i>	072.3871348
<i>Trình độ văn hóa:</i>	12/12
<i>Trình độ chuyên môn:</i>	Đại học An Ninh
<i>Quá trình công tác</i>	
+ Từ 1971 -1975:	Công tác tại An Ninh khu B
+ Từ 1975 – 1985:	Công tác tại Công an tỉnh Đồng Tháp
+ Từ 1985 -1987:	Phó giám đốc XN Thuốc lá Hồng Ngự
+ Từ 1987 – 1992:	Giám đốc Công ty Dịch vụ Đầu tư Công Nông Nghiệp, Long An
+ Từ 1992 – 1999:	Giám đốc Công ty TNHH Ngọc Ánh, Long An
+ Từ 1999 đến 02/2007:	Tổng Giám đốc Công ty TNHH XNK TM & XD Hoàng Long
+ Từ 03/2007 đến nay:	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tập Đoàn Hoàng Long
<i>Chức vụ công tác hiện nay:</i>	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tập Đoàn Hoàng Long
<i>Chức vụ nắm giữ tại tổ chức</i>	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần



BẢN CÁO BẠCH

<i>khác:</i>	rượu bia Labeco
<i>Số CP nắm giữ (thời điểm 31/10/2008):</i>	7.400.658 cổ phần, chiếm 25,725% vốn điều lệ
<i>+ Đại diện sở hữu:</i>	0 cổ phần
<i>+ Cá nhân sở hữu:</i>	7.400.658 cổ phần
<i>Cam kết nắm giữ 100% số cổ phần đang nắm giữ trong vòng 06 tháng đầu tiên kể từ ngày niêm yết, 50% trong 6 tháng tiếp theo.</i>	
<i>Hành vi vi phạm pháp luật:</i>	Không
<i>Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:</i>	Không
<i>Những người có liên quan:</i>	<ul style="list-style-type: none">- Vợ: Lê Ngọc Ánh, nắm giữ 11.000.760 cổ phần, chiếm 38,239% so với vốn điều lệ.- Con: Phạm Thị Thu Hiền, nắm giữ 950.000 cổ phần, chiếm 3,302% so với vốn điều lệ.- Con: Phạm Thu Hằng, nắm giữ 94.000 cổ phần, chiếm 0,3267% so với vốn điều lệ.- Con: Phạm Thúy An, nắm giữ 1.005.000 cổ phần, chiếm 3,493% so với vốn điều lệ.- Con: Phạm Hoàng Long, nắm giữ 1.000.000 cổ phần, chiếm 3,476% so với vốn điều lệ.
<i>Những khoản nợ đối với Công ty</i>	Không
<i>Lợi ích liên quan đối với Công ty</i>	Không

■ Thành viên Hội Đồng Quản Trị

<i>Họ và tên:</i>	NGÔ KINH LUÂN
<i>Giới tính:</i>	Nam
<i>Ngày tháng năm sinh:</i>	02/04/1982
<i>Nơi sinh:</i>	TP Hồ Chí Minh
<i>CMND</i>	023442654 Ngày cấp: 23/05/1998 Tp.HCM Nơi cấp:
<i>Quốc tịch:</i>	Việt Nam
<i>Dân tộc:</i>	Kinh
<i>Quê quán:</i>	Quảng Ngãi
<i>Địa chỉ thường trú:</i>	357 Huỳnh Văn Bánh, P.11, Q.Phú Nhuận, Tp.HCM
<i>Số ĐT liên lạc ở cơ quan:</i>	072.3871848
<i>Trình độ văn hóa:</i>	12/12
<i>Trình độ chuyên môn:</i>	Cử nhân kinh tế và tin học – trường UTS (Úc)
<i>Quá trình công tác</i>	
<i>+ Từ 2005 - 2006:</i>	Phó ban quản lý dự án nhà máy nước Hoàng Long
<i>+ Từ 2006 – 02/2007:</i>	Trợ lý Tổng Giám đốc Công Ty TNHH XNK TM & XD Hoàng Long
<i>+ Từ 03/2007 đến nay:</i>	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ



BẢN CÁO BẠCH

	phần Tập đoàn Hoàng Long
<i>Chức vụ công tác hiện nay:</i>	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Long
<i>Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác:</i>	Không
<i>Số CP nắm giữ (thời điểm 31/10/2008):</i>	300.000 cổ phần, chiếm 1,043% vốn điều lệ
<i>+ Đại diện sở hữu:</i>	0 cổ phần
<i>+ Cá nhân sở hữu:</i>	300.000 cổ phần
<i>Cam kết nắm giữ 100% số cổ phần đang nắm giữ trong vòng 06 tháng đầu tiên kể từ ngày niêm yết, 50% trong 6 tháng tiếp theo.</i>	
<i>Hành vi vi phạm pháp luật:</i>	Không có
<i>Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:</i>	Không có
<i>Những người có liên quan:</i>	Vợ: Phạm Thu Hằng, nắm giữ 94.000 cổ phần, chiếm 0,327% so với vốn điều lệ
<i>Những khoản nợ đối với Công ty</i>	Không
<i>Lợi ích liên quan đối với Công ty</i>	Không

■ Thành viên Hội Đồng Quản Trị

<i>Họ và tên:</i>	LÊ THANH NĂM
<i>Giới tính:</i>	Nam
<i>Ngày tháng năm sinh:</i>	13/02/1953
<i>Nơi sinh:</i>	Thủ Thừa, Long An
<i>CMND</i>	300018487 Ngày cấp: 23/07/2003 Nơi cấp: Long An
<i>Quốc tịch:</i>	Việt Nam
<i>Dân tộc:</i>	Kinh
<i>Quê quán:</i>	Xã Bình An, Thủ Thừa, Long An
<i>Địa chỉ thường trú:</i>	9/167 Ấp 3, TT Thủ Thừa, Huyện Thủ Thừa, Long An
<i>Số ĐT liên lạc ở cơ quan:</i>	072.3872848
<i>Trình độ văn hóa:</i>	12/12
<i>Trình độ chuyên môn:</i>	Trung cấp kế toán
<i>Quá trình công tác</i>	
<i>+ Từ 1975 -1988:</i>	Đội trưởng đội thuế chi cục thuế huyện Thủ Thừa
<i>+ Từ 1989 – 1992:</i>	Kế toán trưởng Công ty đầu tư công nghiệp huyện Thủ Thừa
<i>+ Từ 1993 -1999:</i>	Kế toán trưởng Công ty TNHH Ngọc Ánh
<i>+ Từ 1999 – 2004:</i>	Trưởng phòng kinh doanh Công ty TNHH XNK TM & XD Hoàng Long
<i>+ Từ 2004 – tháng 03/2007:</i>	Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH XNK TM & XD



BẢN CÁO BẠCH

	Hoàng Long
+ Từ 03/2007 đến nay:	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Long ; Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH Một Thành Viên Vận Tải và Khai Thác Khoáng Sản Hoàng Long
+ Chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Long
+ Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác:	Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH Một Thành Viên Vận Tải và Khai Thác Khoáng Sản Hoàng Long
Số CP nắm giữ (thời điểm 31/10/2008):	25.000 cổ phần, chiếm 0,087% vốn điều lệ
+ Đại diện sở hữu:	0 cổ phần
+ Cá nhân sở hữu:	25.000 cổ phần
<i>Cam kết nắm giữ 100% số cổ phần đang nắm giữ trong vòng 06 tháng đầu tiên kể từ ngày niêm yết, 50% trong 6 tháng tiếp theo.</i>	
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không
Những người có liên quan:	Vợ: Lê Thị Ngọc Lý, nắm giữ: 13.000 cổ phần, chiếm 0,045% so với vốn điều lệ.
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	Không

■ Thành viên Hội Đồng Quản Trị

Họ và tên:	NGUYỄN THANH PHONG	
Giới tính:	Nam	
Ngày tháng năm sinh:	22/05/1979	
Nơi sinh:	Long An	
CMND	023252229	Ngày cấp: 08/07/1995 Nơi cấp: Tp.HCM
Quốc tịch:	Việt Nam	
Dân tộc:	Kinh	
Quê quán:	Xã Phước Hậu, huyện Cần Giuộc, Long An	
Địa chỉ thường trú:	343/137B Trần Văn Kiểu, Phường 7, Quận 6, Tp HCM	
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	072.3891947	
Trình độ văn hóa:	12/12	
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư xây dựng	
Quá trình công tác		
+ Từ 2002 -2004:	Công Ty TNHH XNK TM & XD Hoàng Long	
+ Từ 2004 – 2005:	Phó phòng xây dựng Công Ty TNHH XNK TM & XD Hoàng Long	
+ Từ 2005 đến 02/2007:	Trưởng phòng xây dựng Công Ty TNHH XNK TM & XD Hoàng Long	



BẢN CÁO BẠCH

+ Từ 03/2007 đến nay:	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Long; Giám đốc Công ty TNHH Một Thành Viên Đầu Tư & Phát Triển Hạ Tầng Hoàng Long
Chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Long
Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác:	Giám đốc Công ty TNHH Một Thành Viên Đầu Tư & Phát Triển Hạ Tầng Hoàng Long
Số CP nắm giữ (thời điểm 31/10/2008):	15.000 cổ phần, chiếm 0,052% vốn điều lệ
+ Đại diện sở hữu:	0 cổ phần
+ Cá nhân sở hữu:	15.000 cổ phần
Cam kết nắm giữ 100% số cổ phần đang nắm giữ trong vòng 06 tháng đầu tiên kể từ ngày niêm yết, 50% trong 6 tháng tiếp theo.	
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không
Những người có liên quan:	-Vợ: Nguyễn Thị Cẩm Vân, nắm giữ 6.000 cổ phần, chiếm 0,021% so với vốn điều lệ.
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	Không

■ Thành viên Hội Đồng Quản Trị

Họ và tên:	CHÂU MINH ĐẠT
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	07/02/1978
Nơi sinh:	Tuy Hòa, Phú Yên
CMND	220985881 Ngày cấp: 18/09/2000 Nơi cấp: Phú Yên
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Nhơn An, An Nhơn, Bình Định
Địa chỉ thường trú:	526/15A Kha Vạn Cân, KP.8, P.Linh Đông, Q.Thủ Đức, TP.HCM
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	072.3872.848
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Thạc sĩ Nguyên cứu phát triển và Hợp tác kinh tế quốc tế (Đại học Geneva, Thụy sĩ)
Quá trình công tác	
+ Từ: 09/1999 đến 03/2008	Công ty CP Tư vấn Xây dựng Tổng hợp (Bộ Xây dựng)
+ Từ 04/2008 đến nay:	Công ty CP Tập đoàn Hoàng Long
Chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc thường trực



BẢN CÁO BẠCH

Công ty CP Tập đoàn Hoàng Long

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác:

Không

Số CP nắm giữ (thời điểm 31/10/2008)

0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ

+ Đại diện sở hữu:

0 cổ phần

+ Cá nhân sở hữu:

0 cổ phần

Cam kết nắm giữ 100% số cổ phần đang nắm giữ trong vòng 06 tháng đầu tiên kể từ ngày niêm yết, 50% trong 6 tháng tiếp theo.

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

Những người có liên quan: Không

Những khoản nợ đối với Công ty Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty Không

12.2 Ban Tổng giám đốc

Bảng 36: Danh sách Ban Tổng Giám đốc

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Phạm Phúc Toại	Tổng Giám đốc
2	Ngô Kinh Luân	Phó Tổng Giám đốc
3	Châu Minh Đạt	Phó Tổng Giám đốc
4	Nguyễn Phước Long	Giám đốc tài chính

■ **Phạm Phúc Toại - Tổng Giám đốc** (Xem lý lịch ở phần trên)

■ **Ngô Kinh Luân - Phó Tổng Giám đốc** (Xem lý lịch ở phần trên)

■ **Châu Minh Đạt - Phó Tổng Giám đốc** (Xem lý lịch ở phần trên)

■ **Nguyễn Phước Long - Giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng**

Họ và tên:

NGUYỄN PHƯỚC LONG

Giới tính:

Nữ

Ngày tháng năm sinh:

14-11-1969

Nơi sinh:

Tp. Hồ Chí Minh

CMND

022528222 Ngày cấp: 09-08-2006 Nơi cấp: CA Tp. HCM

Quốc tịch:

Việt Nam

Dân tộc:

Kinh

Quê quán:

Vĩnh Long

Địa chỉ thường trú:

6 Đường 4, KP5, P.Trường Thọ, Q. Thủ Đức, Tp.



BẢN CÁO BẠCH

	HCM
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	072 3872848
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Thạc sĩ kế toán tài chính
Quá trình công tác	
+ Từ 1993 -1995:	Công ty DongAh-Traco
+ Từ 1995 – 2007:	Công ty Dutch Lady Vietnam
+ Từ 2008 đến nay:	Công ty CP Tập đoàn Hoàng Long
Chức vụ công tác hiện nay:	Giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng
Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Số CP nắm giữ (thời điểm 31/10/2008):	0 cổ phần
+ Đại diện sở hữu:	0 cổ phần
+ Cá nhân sở hữu:	0 cổ phần
<i>Cam kết nắm giữ 100% số cổ phần đang nắm giữ trong vòng 06 tháng đầu tiên kể từ ngày niêm yết, 50% trong 6 tháng tiếp theo.</i>	
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không
Những người có liên quan:	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	Không

12.3 Ban kiểm soát

Bảng 37: Danh sách Ban Kiểm soát

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Huỳnh Quang Tuấn	Trưởng ban
2	Nguyễn Tuấn Kiệt	Thành viên
3	Lê Thị Thanh Tâm	Thành viên

■ Trưởng Ban Kiểm Soát

Họ và tên:	HUỲNH QUANG TUẤN	
Giới tính:	Nam	
Ngày tháng năm sinh:	17/04/1977	
Nơi sinh:	Long An	
CMND	300855031	Ngày cấp: 20/10/2005 Nơi cấp: Long An
Quốc tịch:	Việt Nam	



BẢN CÁO BẠCH

Dân tộc: Kinh
Quê quán: Long An
Địa chỉ thường trú: 155 QL 1A, KP Bình Yên Đông II, P4, Thị xã Tân An, Long An
Số ĐT liên lạc ở cơ quan: 072.3891498
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế (Tài chính kế toán)
Quá trình công tác
+ Từ 2004 đến 02/2007: Công Ty TNHH XNK TM&XD Hoàng Long
+ Từ 03/2007 đến nay: Công Ty CP Tập Đoàn Hoàng Long
Chức vụ công tác hiện nay: Trưởng ban kiểm soát Công Ty CP Tập Đoàn Hoàng Long
Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Không
Số CP nắm giữ (thời điểm 31/10/2008): 3.000 cổ phần, chiếm 0,01% vốn điều lệ
+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phần
+ Cá nhân sở hữu: 3.000 cổ phần
Cam kết nắm giữ 100% số cổ phần đang nắm giữ trong vòng 06 tháng đầu tiên kể từ ngày niêm yết, 50% trong 6 tháng tiếp theo.
Hành vi vi phạm pháp luật: Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không
Những người có liên quan: Không
Những khoản nợ đối với Công ty Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty Không

■ Thành viên Ban Kiểm Soát

Họ và tên: **NGUYỄN TUẤN KIỆT**
Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 28/08/1982
Nơi sinh: Long An
CMND 301057121 Ngày cấp: 19/11/1997 Nơi cấp: Long An
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Long An
Địa chỉ thường trú: 11/55 Ấp Cầu Xây, TT Thủ Thừa, H Thủ Thừa, Long An
Số ĐT liên lạc ở cơ quan: 072.3981947
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Cử nhân tin học



BẢN CÁO BẠCH

Quá trình công tác	
+ Từ 2004 đến 02/2007:	Nhân viên phòng quản lý dự án Công Ty TNHH XNK TM & XD Hoàng Long
+ Từ 03/2007 đến nay:	Nhân viên phòng quản lý dự án Công Ty TNHH Một thành viên Đầu tư & Xây dựng Hạ tầng Hoàng Long; Thành viên ban kiểm soát Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Long
Chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên ban kiểm soát Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Long
Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Số CP nắm giữ (thời điểm 31/10/2008):	1.000 cổ phần, chiếm 0,003% vốn điều lệ
+ Đại diện sở hữu:	0 cổ phần
+ Cá nhân sở hữu:	1.000 cổ phần
Cam kết nắm giữ 100% số cổ phần đang nắm giữ trong vòng 06 tháng đầu tiên kể từ ngày niêm yết, 50% trong 6 tháng tiếp theo.	
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không
Những người có liên quan:	Cha: Nguyễn Hoàng Tuấn, nắm giữ: 16.000 cổ phần, chiếm 0.056% so với vốn điều lệ.
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	Không

■ Thành viên Ban Kiểm Soát

Họ và tên:	LÊ THỊ THANH TÂM
Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	02/07/1981
Nơi sinh:	Long An
CMND	300993935 Ngày cấp: 26/06/1996 Nơi cấp: Long An
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Long An
Địa chỉ thường trú:	22 Ấp 1, Xã Mỹ Yên, Bến Lức, Long An
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	072.3872848
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân du lịch
Quá trình công tác	
+ Từ 2004 – 2005:	Công ty du lịch Thanh Niên
+ Từ 2005 đến 02/2007:	Công ty TNHH XNK TM & XD Hoàng Long
+ Từ 03/2007 đến nay:	Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Hoàng Long



BẢN CÁO BẠCH

<i>Chức vụ công tác hiện nay:</i>	Thành viên Ban kiểm soát Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Hoàng Long
<i>Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác:</i>	Không
<i>Số CP nắm giữ (thời điểm 31/10/2008):</i>	5.000 cổ phần, chiếm 0,017% vốn điều lệ
+ Đại diện sở hữu:	0 cổ phần
+ Cá nhân sở hữu:	5.000 cổ phần
<i>Cam kết nắm giữ 100% số cổ phần đang nắm giữ trong vòng 06 tháng đầu tiên kể từ ngày niêm yết, 50% trong 6 tháng tiếp theo.</i>	
<i>Hành vi vi phạm pháp luật:</i>	Không
<i>Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:</i>	Không
<i>Những người có liên quan:</i>	Không
<i>Những khoản nợ đối với Công ty</i>	Không
<i>Lợi ích liên quan đối với Công ty</i>	Không

12.4 Kế toán trưởng

- Nguyễn Phước Long (Xem lý lịch ở phần trên)

13. Danh sách tài sản, nhà xưởng (đến 31/12/2008)

Bảng 38: Danh sách tài sản, nhà xưởng

Đvt: triệu đồng

Stt	Tên tài sản	Nguyên giá	Giá trị hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
A. Tài sản cố định hữu hình				
1	Nhà cửa	9.335	621	8.714
2	Máy móc thiết bị	9.919	7.368	2.551
3	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	270.529	40.015	230.514
4	Thiết bị, dụng cụ quản lý	2.920	1.298	1.622
B. Tài sản cố định vô hình				
1	Quyền sử dụng đất	22.690	196	22.494
2	Phần mềm vi tính	10	8	2
Tổng cộng:		315.403	49.506	265.897

Nguồn: Công ty CP Tập đoàn Hoàng Long



BẢN CÁO BẠCH

Danh sách một số tài sản cố định hữu hình

Stt	Chỉ tiêu	Diện tích (m2)	Thời gian sử dụng
1	Đất trụ sở ở 68 Nguyễn Trung Trực, Bến Lức, Long An		Lâu dài
2	Đất văn phòng ở 281-283 An Dương Vương, P.3, Q.5	148,6	Lâu dài
3	Nhà máy chế biến và nuôi trồng hải sản ở ấp 3, đường Nguyễn Chí Thanh, Tràm Chim, Đồng Tháp	214,55	Lâu dài
4	Đất KCN Long Cang ở xã Long Cang, huyện Cần Đước, Long An	95.670	Lâu dài
5	Đất KCN Long Kim 2 ở Khu phố 9, Bến Lức, Long An	22.320	Lâu dài
6	Đất khu biệt thự nhà vườn An Thạnh	25.000	Lâu dài
7	Nhà máy cấp nước ở Nguyễn Trung Trực, Bến Lức, Long An	26.609	50 năm

Nguồn: Công ty CP Tập đoàn Hoàng Long

14. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức trong năm 2009 – 2010

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2008, doanh thu thuần đạt trên 827 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt gần 131 tỷ đồng, cùng với tình hình phát triển của nền kinh tế Việt Nam trong những năm tới, triển vọng phát triển của ngành và căn cứ vào điểm mạnh, điểm yếu cũng như vị thế của Công ty trong ngành và trên thị trường, Hoàng Long đã đưa ra kế hoạch lợi nhuận, cổ tức cho năm 2009, 2010 theo bảng dưới đây:

Bảng 39: Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận, cổ tức năm 2009 - 2010

Chỉ tiêu	Năm 2009		Năm 2010	
	Tr. đồng	% tăng giảm so 2008	Tr. đồng	% tăng giảm so 2009
Doanh thu thuần	1.647.000	50	2.305.800	40
Lợi nhuận sau thuế	194.686	59	280.571	44,1
Vốn chủ sở hữu	510.169	19,6	570.438	12,04
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/DT thuần	11,8%	6,31	12,2%	3,39
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	38,16%	33,85	49,18%	45,30
Tỷ lệ cổ tức dự kiến	10%	-	18%	-

Nguồn: Công ty CP Tập đoàn Hoàng Long

Theo kế hoạch dài hạn của Hoàng Long giai đoạn 2007-2010 đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2007, tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2009 là 18%. Tuy nhiên do tình hình kinh tế khó khăn trong thời gian qua đã ảnh hưởng không tốt đến kết quả kinh doanh của Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2009 đã thống nhất tỷ lệ chi trả cổ tức cho năm 2009 là 10%.

**** Căn cứ để đạt được sự tăng trưởng qua các năm:**

BẢN CÁO BẠCH

Trong những năm tiếp theo, Hoàng Long tiếp tục triển khai các hoạt động kinh doanh thuốc lá, đầu tư xây dựng, khu công nghiệp. Bên cạnh đó, 2 dự án dự kiến sẽ mang lại lợi nhuận cao cho Hoàng Long là khu biệt thự nhà vườn An Thạnh và khu công nghiệp Hoàng Long 1.

🚩 Khu biệt thự nhà vườn An Thạnh

Địa điểm: xã An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An. Nằm tại góc sông Vàm Cỏ Đông, sông Bến Lức và một phần tiếp giáp với đường ĐT.830, cách Quốc lộ 1A 1,7km, cách thị xã Tân An 17km, cách trung tâm thành phố Hồ Chí Minh 30km và cách sân bay Tân Sơn Nhất khoảng 33km.

Dự án được qui hoạch tổng thể các hạng mục công trình thương mại, dịch vụ, vui chơi, giải trí, nghỉ ngơi được bố trí đồng bộ theo hướng các trục chính. Các hạng mục công trình gồm:

- ✓ Cao ốc văn phòng Thiên Long
- ✓ Chung cư Minh Long
- ✓ Khu biệt thự: Xích Long – Tử Long – Bạch Long – Ngân Long – Thanh Long – Kim Long
- ✓ Trường học Hạ Long
- ✓ Nhà hàng Phi Long
- ✓ Khu tái định cư Thủy Long
- ✓ Quản trường Quần Long

Mô hình Khu Biệt thự - Nhà vườn An Thạnh



Bảng 40: Dự trù kinh phí đầu tư dự án An Thạnh

Đvt: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 1	Năm 2	Năm 3	Năm 4	Năm 5	Tổng cộng
1	Chuẩn bị đất xây dựng	17.426	8.713				26.139



BẢN CÁO BẠCH

2	Hệ thống giao thông		10.942	10.942			21.884
3	Hệ thống thoát nước		6.323	6.323			12.646
4	Hệ thống cấp nước		679	679			1.358
5	Hệ thống cấp điện			914			914
6	Hệ thống cây xanh			2.338	2.338		4.676
7	Xây dựng bờ kè			8.292	8.292	8.292	24.876
8	Chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng	30.000					30.000
9	Chi phí tư vấn	1.993	1.993	1.993	1.993	1.993	9.965
	Tổng chi phí	49.419	28.650	31.481	12.623	10.285	132.458

Bảng 41: Dự trù doanh thu

Đvt: triệu đồng

Năm	Loại 1		Loại 2		Tổng cộng	
	Tỷ lệ (%)	Doanh thu	Tỷ lệ (%)	Doanh thu		
1						
2	20	26.958	25	56.299	83.257	
3	35	47.177	25	56.299	103.476	
4	35	47.177	30	67.558	114.735	
5	10	13.479	20	45.039	58.518	
	Tổng cộng	100	134.791	100	225.195	359.986

Ghi chú:

Loại đất	Diện tích (m2)	Đơn giá (triệu đồng)	Thành tiền
Đất kinh doanh loại 1:	33.698	4	134.792
Đất kinh doanh loại 2:	75.065	3	225.195
Tổng cộng	108.763		359.987

Bảng 42: Dự trù lời lỗ

Đvt: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 1	Năm 2	Năm 3	Năm 4	Năm 5	Tổng cộng
1	Doanh thu	0	83.257	103.476	114.734	58.518	359.985
2	Giá vốn thành phẩm	0	66.229	52.984	6.623	6.623	132.459
3	Trả lãi vay	11.413	12.131	3.889			27.433
4	Chi phí quản lý dự án	726	726	726	726	726	3.630
5	Chi phí chuyển quyền sử dụng đất		899	899	899	899	3.596
6	Lợi nhuận gộp	(12.139)	3.269	44.977	106.486	50.269	192.862
7	Thuế TNDN (25%)		817	11.244	26.621	12.567	51.249



BẢN CÁO BẠCH

8	Lợi nhuận thuần	(12.139)	2.452	33.733	79.865	37.702	141.613
---	-----------------	----------	-------	--------	--------	--------	---------

Bảng 43: Dòng tiền của dự án

Đvt: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 1	Năm 2	Năm 3	Năm 4	Năm 5	Tổng cộng
Dòng tiền thu			83.257	103.476	114.734	58.518	359.985
1	Doanh thu	0	83.257	103.476	114.734	58.518	359.985
Dòng tiền chi		61.558	42.407	36.995	14.248	11.910	167.118
2	Chi phí đầu tư	49.419	28.651	31.481	12.623	10.285	132.459
3	Trả lãi vay	11.413	12.131	3.889			27.433
4	Chi phí quản lý dự án	726	726	726	726	726	3.630
5	Chi phí chuyển quyền sử dụng đất		899	899	899	899	3.596
Dòng tiền thuần		(61.558)	40.850	66.481	100.486	46.608	192.867

Hệ số chiết khấu với lãi suất: 18,06%

NPV: 89.835 triệu đồng

Tỷ suất sinh lợi nội bộ: 85%

Cụm công nghiệp Hoàng Long 1

Địa điểm xây dựng Cụm công nghiệp Hoàng Long 1 nằm ở phía Đông Nam sông Bến Lức, thuộc xã Thanh Phú, huyện Bến Lức, tỉnh Long An. Vị trí khu vực dự án cách thị trấn Bến Lức, khoảng 2km theo Hương lộ 8, ra Quốc lộ 1A khoảng 3km. Cách trung tâm thành phố Hồ Chí Minh khoảng 30km theo đường Quốc lộ 1A, cách Cảng Sài Gòn 32km và sân bay Tân Sơn Nhất khoảng 33km.

BẢN CÁO BẠCH



Quy hoạch diện tích: tổng diện tích là 262,35ha được quy hoạch sử dụng đất như sau:

Bảng 44: Dự trù kinh phí đầu tư Hoàng Long 1

Đvt: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 1	Năm 2	Năm 3	Năm 4	Năm 5	Tổng cộng
1	Chuẩn bị đất xây dựng	159.068					159.068
2	Hệ thống giao thông		19.801	19.801	19.801		59.403
3	Hệ thống thoát nước		9.199	9.199			18.398
4	Hệ thống xử lý nước thải		5.000				5.000
5	Hệ thống cấp nước		5.707	5.707			11.414
6	Hệ thống cấp điện		2.000				2.000
7	Hệ thống cây xanh		1.725				1.725
8	Chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng	246.050					246.050
9	Chi phí tư vấn	1.532	1.532	1.532	1.532	1.532	7.660
	Tổng chi phí	406.650	44.964	36.239	21.333	1.532	510.718

Nguồn: Công ty CP Tập đoàn Hoàng Long

Bảng 45: Dự trù doanh thu

Đvt: triệu đồng

Năm	Loại 1		Loại 2		Loại 3		Tổng cộng
	Tỷ lệ (%)	Doanh thu	Tỷ lệ (%)	Doanh thu	Tỷ lệ (%)	Doanh thu	



BẢN CÁO BẠCH

1	30	49.157					49.157
2	70	114.699	60	156.408			271.107
3			40	104.272	50	166.835	271.107
4					40	133.468	133.468
5					10	33.367	33.367
Tổng cộng	100	163.856	100	260.680		333.670	758.206

Nguồn: Công ty CP Tập đoàn Hoàng Long

Ghi chú:

Loại đất	Diện tích (m2)	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (triệu đồng)
Đất kinh doanh loại 1:	465.500	352.000	163.865
Đất kinh doanh loại 2:	651.700	400.000	260.680
Đất kinh doanh loại 3:	744.800	448.000	333.670
Tổng cộng	186.2000		758.215

Nguồn: Công ty CP Tập đoàn Hoàng Long

Bảng 46: Dự trữ lời lỗ

Đvt: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 1	Năm 2	Năm 3	Năm 4	Năm 5	Tổng cộng
1	Doanh thu	49.157	271.107	271.107	133.468	33.367	758.206
2	Giá vốn thành phẩm	25.536	178.752	204.288	76.608	25.536	510.720
3	Lợi nhuận gộp	23.621	92.355	66.819	56.860	7.831	247.486
4	Thuế TNDN (25%)	5.905	23.089	16.705	14.215	1.958	61.872
5	Lợi nhuận thuần	17.716	69.266	50.114	42.645	5.873	185.615

Nguồn: Công ty CP Tập đoàn Hoàng Long

Bảng 46: Dòng tiền của dự án

Đvt: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 1	Năm 2	Năm 3	Năm 4	Năm 5	Tổng cộng
Dòng tiền thu		49.157	271.107	271.107	133.468	33.367	758.206
1	Doanh thu	49.157	271.107	271.107	133.468	33.367	758.206
Dòng tiền chi		412.555	68.053	52.944	35.548	3.490	572.590
2	Chi phí đầu tư	406.650	44.964	36.239	21.333	1.532	510.718
3	Chi phí nộp thuế TNDN	5.905	23.089	16.705	14.215	1.958	61.872
Dòng tiền thuần		(363.398)	203.054	218.163	97.920	29.877	185.617

Nguồn: Công ty CP Tập đoàn Hoàng Long

Hệ số chiết khấu với lãi suất: 18,06%

NPV: 34.212 triệu đồng

Tỷ suất sinh lời nội bộ: 25%



BẢN CÁO BẠCH

15. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Trên cơ sở thu thập thông tin, phân tích thực trạng hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính hiện nay của Công ty cổ phần Tập đoàn Hoàng Long, cùng với việc phân tích thị trường kinh doanh thuốc lá, xây dựng tại tỉnh Long An nói riêng và cả nước nói chung, Công ty Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín cho rằng, kế hoạch lợi nhuận và cổ tức của Công ty cổ phần Tập đoàn Hoàng Long dự kiến trong giai đoạn 2009 – 2010 là có thể đạt được nếu không chịu ảnh hưởng bởi các sự kiện bất khả kháng.

Công ty Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín lưu ý rằng những nhận xét của SBS chỉ có giá trị tham khảo cho các nhà đầu tư. SBS khuyến cáo các nhà đầu tư nên tham khảo Bản cáo bạch này trước khi quyết định đầu tư. Các thông tin trình bày hoặc các nhận định nêu trên không hàm ý SBS bảo đảm giá trị của cổ phiếu và kết quả đầu tư vào cổ phiếu này.

16. Các thông tin, tranh chấp kiện tụng liên quan đến Công ty

Không có

17. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty

Không có

V. CHỨNG KHOÁN NIÊM YẾT

1. Loại chứng khoán : cổ phần phổ thông
2. Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu
3. Tổng số chứng khoán niêm yết : 28.768.711 cổ phiếu
4. Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của Công ty

Cổ đông sáng lập: Hoàng Long chuyển đổi hình thức hoạt động sang Công ty cổ phần từ ngày 14 tháng 02 năm 2007 nên theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, các cổ phiếu của cổ đông sáng lập sẽ bị hạn chế quyền chuyển nhượng. Danh sách cổ đông sáng lập bị hạn chế chuyển nhượng gồm có:



BẢN CÁO BẠCH

Bảng 47: Số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng của cổ đông sáng lập

TÊN CỔ ĐÔNG	SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU	CMND	THỜI GIAN CAM KẾT NĂM GIỮ
Phạm Phúc Toại	5.753.742	301260660	Cam kết nắm giữ đến ngày 13/02/2010
Lê Thanh Năm	25.000	300018487	Cam kết nắm giữ đến ngày 13/02/2010
Lê Đình Đông	35.000	300531167	Cam kết nắm giữ đến ngày 13/02/2010
Tổng cộng	5.813.742		

Nguồn: Công ty CP Tập đoàn Hoàng Long

Cổ đông chủ chốt (thành viên HĐQT, BTGD, BKS, KTT): 7.749.658 cổ phần chiếm 26,938% tổng vốn điều lệ, cam kết nắm giữ 100% trong 6 tháng kể từ ngày niêm yết và 50% trong 6 tháng tiếp theo.

Bảng 48: Số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng của cổ đông chủ chốt

DANH MỤC	SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU BỊ HẠN CHẾ CHUYỂN NHƯỢNG
Hội đồng quản trị	7.740.658
Ban Tổng giám đốc	-
Ban Kiểm soát	9.000
Kế toán trưởng	-
Tổng cộng	7.749.658

Nguồn: Công ty CP Tập đoàn Hoàng Long

5. Phương pháp tính giá

Trên cơ sở làm việc và đánh giá của Đơn vị tư vấn, Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Long đã xây dựng kế hoạch doanh thu, lợi nhuận trên cơ sở thận trọng, căn cứ vào các nguồn thu thực sự và khả năng nội tại của Công ty.

SBS thực hiện nhiều phương pháp định giá để xác định giá trị cổ phiếu của Công ty cổ phần Tập đoàn Hoàng Long gồm phương pháp chiết khấu dòng tiền và chỉ số so sánh. Tuy nhiên, nền kinh tế trong nước và thế giới trải qua nhiều biến động lớn, hệ thống tài chính bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Do vậy, Đơn vị tư vấn SBS đề nghị sử dụng phương pháp so sánh chỉ số P/E và phương pháp giá trị sổ sách để xác định giá tham chiếu niêm yết đối với cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Long.



BẢN CÁO BẠCH

Phương pháp P/E

Việc xác định nhóm công ty so sánh với Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Long là tương đối phức tạp. Do Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Long hoạt động đa ngành; trong đó hai mảng chính gồm đầu tư xây dựng và kinh doanh thuốc lá.

Năm 2007 và năm 2008, cơ cấu doanh thu của lĩnh vực đầu tư xây dựng (bao gồm kinh doanh bất động sản, chuyển quyền sử dụng đất trong khu công nghiệp, xây dựng) và lĩnh vực kinh doanh thuốc lá lần lượt như sau:

	Năm 2007	Năm 2008
Lĩnh vực đầu tư xây dựng	37,27%	23,39%
Lĩnh vực kinh doanh thuốc lá	57,91%	67,44%

Tuy nhiên, để phù hợp với định hướng phát triển của Chính phủ về lĩnh vực thuốc lá theo Quyết định 88/2007/QĐ-TTg thì Hoàng Long đang giảm dần hoạt động trong lĩnh vực thuốc lá và đẩy mạnh hoạt động xây dựng và chuyển quyền sử dụng đất trong khu dân cư, khu công nghiệp. Dự kiến tỷ trọng kinh doanh thuốc lá sẽ chiếm khoảng 10% trong tổng doanh thu; hoạt động đầu tư xây dựng sẽ là mảng kinh doanh chính yếu và mang lại lợi nhuận lớn nhất cho cổ đông (doanh thu đầu tư xây dựng chiếm 80-90% tổng doanh thu).

Trong lĩnh vực đầu tư xây dựng, một số đại diện công ty niêm yết trên HOSE được chọn lựa gồm ITA, NTL, SC5, SJS, SZL, TDH. Các công ty nêu trên hoạt động kinh doanh bất động sản khu đô thị, khu dân cư, khu công nghiệp tương đối cùng ngành với Hoàng Long. Xét về quy mô và đặc điểm hoạt động thì các công ty TDH, SC5, SZL là tham chiếu tốt nhất để tính P/E so sánh cho Hoàng Long có P/E trung bình là 11,36.

Tính đến 30/06/2009

(đvt: triệu đồng)

	TDH	SZL	SC5	Hoàng Long
Vốn điều lệ	252.500	100.000	103.200	287.687
EPS (4 quý gần nhất) (đ/cp)	9.690	6.690	2.770	3.990
Giá giao dịch (26/08/2009)	79.500	58.500	47.500	
P/E (*)	8,20	8,74	17,15	

(*) theo tính toán của SBS tại thời điểm 26/08/2009

Trong lĩnh vực thuốc lá, Công ty Cổ phần Cát Lợi (CLC) với vốn điều lệ 131 tỷ đồng là đơn vị duy nhất kinh doanh có liên quan đến mảng thuốc lá. Theo báo cáo tài chính của CLC đến ngày 31/12/2008 thì doanh thu thuần là 923.690,086 triệu đồng với lợi nhuận sau thuế là 47.703,091 triệu đồng. Theo tính toán của SBS, EPS của CLC trong 4 quý gần nhất (tính đến quý II năm 2009) là 4.220 đồng/cp và P/E tương ứng mức giá cập nhật đến ngày 26/08/2009 là 5,65.



BẢN CÁO BẠCH

Như vậy, xét về định hướng phát triển cơ cấu doanh thu và ngành nghề của Hoàng Long, chỉ số P/E điều chỉnh được tính toán như sau:

$$P/E = 10\% * 5,65 + 90\% * 11,36 = 10,80$$

EPS 4 quý gần nhất (tính đến quý II năm 2009) của Hoàng Long là 3.990 đồng (theo số liệu kiểm toán). Giá trị một cổ phiếu theo phương pháp P/E được xác định như sau:

$$P(1) = P/E * EPS = \mathbf{43.092 \text{ đồng}}$$

Phương pháp giá trị sổ sách

Theo báo cáo tài chính kiểm toán 6 tháng đầu năm 2009 của Hoàng Long, vốn chủ sở hữu của Công ty tại thời điểm 30/06/2009 là 509.231.880.710 đồng. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân của Công ty là 28.618.711 cổ phần.

Như vậy giá trị sổ sách của cổ phiếu Công ty vào thời điểm 30/06/2009 là 18.000 đồng/cp.

Trên cơ sở tính toán và suy xét thận trọng từ tổng hợp kết quả của 2 phương pháp trên, Đơn vị tư vấn đề nghị mức giá niêm yết tham chiếu cho cổ phiếu Công ty cổ phần Tập đoàn Hoàng Long là **30.000 đồng/cổ phần**.

6. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:

Khi niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM, tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân theo các quy định hiện hành của Chính phủ về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Số lượng cổ phiếu do người nước ngoài nắm giữ tại thời điểm: 31/10/2008 là: 825.000 CP chiếm tỷ lệ 2,868% vốn điều lệ.

Theo Quyết định số 238/2005/QĐ-TTg ngày 29/09/2005 của Thủ tướng Chính phủ về tỷ lệ tham gia của bên nước ngoài vào thị trường chứng khoán Việt Nam và thông tư 90/2005/TT-BTC ngày 17/10/2005 của Bộ tài chính hướng dẫn thi hành Quyết định số 238/QĐ-TTg, tổ chức cá nhân nước ngoài mua bán chứng khoán trên Sở Giao dịch chứng khoán TP. HCM được nắm giữ tối đa 49% tổng số cổ phiếu của một tổ chức niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán.

Tỷ lệ nắm giữ của các cổ đông nước ngoài có thể thay đổi theo các quy định của pháp luật tại thời điểm tương ứng.

7. Các loại thuế liên quan

- **Thuế Thu nhập doanh nghiệp:** Từ 01/01/2009 Công ty nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo Thông tư 130/2008/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 26/12/2008 với thuế suất là 25%, hiện được giãn thời hạn nộp thuế của số thuế thu nhập doanh nghiệp hàng quý là 9 tháng kể từ ngày hết thời hạn nộp thuế theo Thông tư số 03/2009/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 13/01/2009.

+ Đối với thuế Thu nhập doanh nghiệp từ hoạt động chuyển quyền sử dụng đất: Từ ngày 01/01/2009 không phải nộp thuế bổ sung theo biểu lũy tiến từng phần.



BẢN CÁO BẠCH

- **Thuế Thu nhập cá nhân:** Công ty thực hiện khấu trừ và nộp theo Thông tư số 84/2008/TT-BTC ngày 30/09/2008 và Thông tư số 62/2009/TT-BTC ngày 27/03/2009 của Bộ Tài chính, hiện được miễn thuế thu nhập cá nhân theo Thông tư số 160/2009/TT-BTC ngày 12/08/2009 của Bộ Tài chính:

+ Đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công: Thời gian được miễn từ 01/01/2009 đến hết ngày 30/06/2009. Từ ngày 01/07/2009 phải nộp thuế thu nhập cá nhân theo quy định.

+ Đối với thu nhập từ đầu tư vốn, từ chuyển nhượng vốn (bao gồm cả chuyển nhượng chứng khoán): Thời gian được miễn thuế từ 01/01/2009 đến hết ngày 31/12/2009. Từ 01/01/2010 phải nộp thuế thu nhập cá nhân theo quy định.

- **Thuế Giá trị gia tăng:** Công ty thực hiện tự kê khai và nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ và áp dụng theo Thông tư 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính.

- Các loại thuế khác (thuế Môn bài, thuế Tài nguyên...) : Công ty tự kê khai và nộp theo quy định hiện hành khi có phát sinh.



VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC NIÊM YẾT

1. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY TNHH MTV CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG SÀI GÒN THƯƠNG TÍN

Trụ sở chính : 278 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Quận 3, Tp. HCM
Điện thoại : (08) 62 686868
Fax : (08) 62 555 957
Website : www.sbsc.com.vn
E-mail : sbs@sbsc.com.vn

2. Tổ chức kiểm toán

CÔNG TY KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN (A&C)

Trụ sở chính : 229 Đồng Khởi, P. Bến Nghé, Q.1, Tp Hồ Chí Minh
Điện thoại : (08) 38272295
Fax : (08) 38272298
E-mail : a&c@hcm.vnn.vn

CÔNG TY KIỂM TOÁN DTL

Địa chỉ : 140 Nguyễn Văn Thủ, P. Dakao, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh
Điện thoại : (84.8) 38275026
Fax : (84.8) 38275027

VII. PHỤ LỤC

1. Phụ lục I:

Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh

2. Phụ lục II:

Bản sao hợp lệ Điều lệ công ty

3. Phụ lục III:

Báo cáo kiểm toán năm 2006, hợp nhất năm 2007, năm 2008



Long An, ngày tháng năm 2009
ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC NIÊM YẾT
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOÀNG LONG
CHỦ TỊCH HĐQT kiêm TỔNG GIÁM ĐỐC

PHẠM PHÚC TOẠI

KẾ TOÁN TRƯỞNG

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

NGUYỄN PHƯỚC LONG

HUYỄN QUANG TUẤN

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY TNHH MTV CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG
SÀI GÒN THƯƠNG TÍN (SBS)
P. TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN THANH PHONG